Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN
NGÀNH ĐÀO TẠO: TIN HỌC VÀ KĨ THUẬT MÁY TÍNH
ĐƠN VỊ CẤP BẰNG: ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Được thành lập từ năm 1906, Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) là một trong những cơ sở đào tạo bậc đại học nổi tiếng có lịch sử hình thành và phát triển lâu đời nhất tại Việt Nam với tiền thân là Đại học Đông Dương, ĐHQGHN ngày nay đã trở thành một trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao tri thức và công nghệ đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao hàng đầu trong nước; ngang tầm khu vực, dần đạt trình độ quốc tế; đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho công cuộc xây dựng và phát triển của đất nước, phù hợp với xu hướng phát triển giáo dục đại học tiên tiến.

Để đạt mục tiêu trở thành đại học định hướng nghiên cứu, đa ngành, đa lĩnh vực có tính hội nhập cao, trong đó, một số trường đại học, viện nghiên cứu thành viên thuộc các lĩnh vực khoa học cơ bản, công nghệ cao và kinh tế - xã hội mũi nhọn đạt trình độ tiên tiến châu Á, ĐHQGHN không ngừng cải tiến cơ cấu tổ chức, hoàn thiện mô hình hoạt động. Đến thời điểm tháng 3/2017, ĐHQGHN gồm có 7 trường đại học, 7 viện nghiên cứu khoa học, 5 khoa và 2 trung tâm trực thuộc, 12 đơn vị hỗ trợ/dịch vụ và 10 đơn vị thuộc khối cơ quan/văn phòng, trong đó Khoa Quốc tế tự hào là đơn vị thành viên trực thuộc ĐHQGHN, đi đầu và tiên phong trong đào tạo đại học và sau đại học toàn bộ bằng tiếng Anh.

Đội ngũ cán bộ khoa học (CBKH) của ĐHQGHN đông đảo và mạnh nhất trong hệ thống các trường đại học của cả nước.

Hiện nay, trong tổng số 3.997 công chức, viên chức và lao động hợp đồng của ĐHQGHN có 2.212 CBKH, chiếm 55,34% với 1.941 giảng viên, bao gồm: 67 giáo sư, 370 phó giáo sư, 1.131 tiến sĩ và tiến sĩ khoa học, 1.493 thạc sĩ. Phần lớn đội ngũ CBKH của ĐHQGHN là các nhà khoa học đầu ngành, đầu đàn có uy tín lớn ở trong và ngoài nước về các ngành, chuyên ngành thuộc các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, ngoại ngữ, công nghệ, kinh tế, luật, giáo dục... Tỷ lệ CBKH có trình độ tiến sĩ, tiến sĩ khoa học đạt 49,5%, tỉ lệ CBKH có trình độ tiến sĩ dưới 45 tuổi đạt 30,2%; tỷ lệ CBKH có chức danh giáo sư, phó giáo sư đạt 19,8%, cao gấp hơn 3lần so với tỷ lệ trung bình của cả nước. Tỷ lệ CBKH có bài báo, công trình khoa học được đăng hoặc công bố trong các tạp chí khoa học, kỷ yếu và hội thảo quốc tế đạt 43,3%.

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

ĐHQGHN đang triển khai 126 chương trình đào tạo đại học và 131 chương trình đào tạo thạc sỹ và 107 chương trình đào tạo tiến sỹ thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên, công nghệ, khoa học xã hội nhân văn, kinh tế, giáo dục, ngoại ngữ… Quy mô đào tạo được giữ ổn định ở mức hơn 30.000 sinh viên/học viên/nghiên cứu sinh, trong đó đào tạo đại học chiếm khoảng 70%.

Với những tiềm năng, thế mạnh cùng các thành tựu đã đạt được, ĐHQGHN đã và đang khẳng định vị thế của mình trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo không chỉ trong nước mà còn trên bình diện quốc tế. Theo bảng xếp hạng các trường Đại học Châu Á của tổ chức xếp hạng giáo dục QS năm 2017, ĐHQGHN hiện xếp hạng 1 tại Việt Nam và hạng 139 Châu Á.

CHƯƠNG TRÌNH CỬ NHÂN TIN HỌC VÀ KĨ THUẬT MÁY TÍNH
THÔNG TIN CHUNG

Ngành đào tạo:	*Tin học và Kĩ thuật máy tính (mã xét tuyển: QHQ04)*
Thời gian đào tạo:	*Dự kiến 4 năm*
Ngôn ngữ đào tạo:	*Tiếng Anh (toàn bộ khối kiến thức ngành)*
Mô hình đào tạo:	*Học toàn phần tại Khoa Quốc tế*
Văn bằng:	*Bằng cử nhân hệ chính quy do Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) cấp.*

Chương trình đào tạo cử nhân ngành Tin học và Kỹ thuật máy tính – Informatics and Computer Engineering (ICE) của Trường Quốc tế được ban hành theo Quyết định số 1066/QĐ-ĐHQGHN ngày 30 tháng 3 năm 2017 của Giám đốc ĐHQGHN. Chương trình được điều chỉnh theo Quyết định số 2930/QĐ-ĐHQGHN ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Giám đốc ĐHQGHN. Khung chương trình, phương pháp giảng dạy, quy trình kiểm tra đánh giá theo chuẩn giáo dục quốc tế, được thiết kế trên cơ sở chương trình đào tạo của trường đại học Kỹ thuật Năng lượng Moskva (MPEI). Đây là trường đứng thứ 6 trong bảng xếp hạng các trường Đại học của Liên bang Nga.

Sinh viên theo học chương trình cử nhân Tin học và Kĩ thuật máy tính được trang bị kiến thức và kĩ năng trong lĩnh vực Kĩ thuật máy tính và Tin học (phần cứng và phần mềm máy tính) như điện tử, lập trình nhúng, IoT, mạng máy tính, khoa học dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, công nghệ phần mềm,…. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể nghiên cứu, ứng dụng kiến thức chuyên ngành, liên ngành vào giải quyết các vấn đề ứng dụng công nghệ thông tin trong cuộc sống

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

Chương trình được thực hiện bằng tiếng Anh với tỉ lệ giảng viên nước ngoài tham gia giảng dạy chiếm 25-30% khối thức ngành và chuyên ngành. Ngoài ra Trường Quốc tế đảm bảo 100% giáo trình, tài liệu tham khảo cho khối kiến thức ngành và chuyên ngành là các học liệu đang được sử dụng ở các trường đại học tại nước ngoài. Hơn nữa sinh viên tại Trường Quốc tế được khai thác nguồn sách điện tử và cơ sở dữ liệu học thuật của thư viện các trường đối tác như Đại học East London, Đại học Keuka, Đại học Nantes, Đại học HELP, Đại học Lunghwa. Một trong những điểm mạnh khác của chương trình là sinh viên có cơ hội làm việc cùng các nhà khoa học của 10 nhóm nghiên cứu mạnh về các chủ đề nghiên cứu liên quan đến khoa học dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật, tính toán lượng tử,..

CHUẨN ĐẦU RA *(bản Ma trận mô tả Chuẩn đầu ra đính kèm)*

1. Chuẩn đầu ra về kiến thức

1.1. Kiến thức chung

Về mặt chính trị, sinh viên tốt nghiệp hiểu rõ các nguyên lí cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin; nắm vững đường lối chính trị, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kì đổi mới; thấm nhuần tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa Hồ Chí Minh.

Về tiếng Anh và tin học, sinh viên tốt nghiệp sử dụng thành thạo tiếng Anh trong công việc, học tập và nghiên cứu, có khả năng sử dụng tin học thành thạo làm nền tảng để làm việc trong môi trường công nghệ cao.

Với kiến thức quốc phòng, an ninh, sinh viên hiểu rõ đường lối quân sự và nhiệm vụ công tác quốc phòng của Đảng và Nhà nước, nắm được những kĩ năng cơ bản về quân sự, tác nghiệp và các kĩ thuật liên quan. Sinh viên có thể vận dụng được các kiến thức khi tham gia công tác bảo vệ an ninh quốc gia trong trường hợp cần thiết.

Với các kiến thức về giáo dục thể chất, sinh viên nắm và vận dụng được các nguyên tắc tập luyện, thi đấu để có được một sức khỏe tốt, tinh thần sảng khoái để làm việc hiệu quả và tham gia vào các hoạt động thể thao cộng đồng.

1.2. Kiến thức theo lĩnh vực

Sinh viên tốt nghiệp thể hiện và vận dụng được nhận thức của mình về nền tảng khoa học chung, đặc biệt là các lĩnh vực toán học, kiến trúc máy tính, hệ thống mạng máy tính, tâm lí học, làm nền tảng cho việc nghiên cứu các học phần chuyên ngành và các vấn đề quản lí thông tin trong thực tế làm việc; Nắm vững vai trò của các lĩnh vực

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

khoa học tự nhiên, khoa học nhân văn và kinh tế trong đời sống xã hội, đặc biệt là trong thời đại kĩ thuật số, hội nhập và toàn cầu hóa.

1.3. Kiến thức của khối ngành

- Hiểu và vận dụng được các phương pháp phân tích tín hiệu;
- Hiểu và thực hành được các kiến thức cơ bản về kĩ thuật điện, điện tử tương tự, điện tử số;
- Hiểu và vận dụng được các khái niệm cơ bản của lí thuyết xác suất.

1.4. Kiến thức của nhóm ngành

Sinh viên tốt nghiệp nắm và vận dụng được kiến thức đặc thù cơ bản của nhóm ngành Kĩ thuật và Công nghệ;

- Hiểu và thực hành được các kiến thức cơ bản về tín hiệu, xử lí tín hiệu;
- Sử dụng được một ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng;
- Hiểu, giải thích và thực hành được cơ chế hoạt động chung của hệ thống máy tính, các bộ phận, cấu trúc của máy tính;
- Hiểu và thực hành được các nguyên lí cơ bản hệ điều hành của máy tính;
- Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản về Toán rời rạc để xây dựng các thuật toán, tối ưu các giải pháp trong công nghệ;

1.5. Kiến thức ngành

Sinh viên tốt nghiệp nắm vững và vận dụng được các kiến thức của ngành Tin học và Kĩ thuật máy tính như thiết kế hệ thống phần cứng và phần mềm, thiết kế các hệ thống mạng truyền thông:

- Hiểu và thực hành được các kiến thức về mạng máy tính, các phương thức trao đổi dữ liệu trong mạng máy tính;
- Hiểu và thực hành được các kiến thức về một hệ thống vi điều khiển, hệ thống nhúng, hệ thống nhúng thời gian thực;
- Hiểu và vận dụng được các kiến thức về cơ chế truyền tín hiệu số trong môi trường có dây và không dây;

Thông qua thực tập tại các tổ chức và doanh nghiệp, sinh viên nắm được các kiến thức thực tiễn cần thiết về thiết kế, vận hành và quản trị hệ thống phần cứng và phần

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

mềm; biết cách vận dụng các kiến thức được học trong chương trình vào thực tế hoạt động của các ngành công nghiệp. Đồ án tốt nghiệp bao gồm các chủ đề nghiên cứu và triển khai các ứng dụng về hệ thống phần cứng và phần mềm cũng như các mạng viễn thông.

2. Chuẩn đầu ra về kĩ năng

2.1. Kĩ năng chuyên môn

2.1.1 Các kĩ năng nghề nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp thu nhận và phát triển được những kĩ năng phù hợp và chuyên nghiệp về thiết kế, triển khai và vận hành các hệ thống phần cứng và phần mềm trong công nghiệp và đặc biệt là kĩ năng sử dụng tiếng Anh thành thạo phục vụ công việc trong môi trường công nghệ cao và hội nhập kinh tế.

2.1.2. Khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề

Sinh viên tốt nghiệp có năng lực phân tích và nhận diện vấn đề; tìm kiếm và phân tích thông tin một cách khoa học để đưa ra các giải pháp, kiến nghị phù hợp giải quyết vấn đề; có năng lực tư duy và lập luận logic, khoa học trong việc giải quyết các vấn đề chuyên môn nghiệp vụ.

2.1.3. Khả năng nghiên cứu và khám phá kiến thức

Sinh viên có khả năng tự học, tự tìm tòi, nghiên cứu và khám phá kiến thức mới; có cách nhìn phản biện, phê phán với các kiến thức hiện tại; chủ động trong việc ứng dụng kiến thức mới, công nghệ mới vào công việc; khả năng thích ứng cao với môi trường hoạt động.

2.1.4. Khả năng tư duy theo hệ thống

Sinh viên tốt nghiệp có khả năng phân tích vấn đề một cách logic, có so sánh, đối chiếu với các vấn đề khác, các yếu tố khác của hệ thống; có khả năng nhìn nhận vấn đề dưới nhiều góc độ khác nhau và phân tích vấn đề trong mối tương quan với các yếu tố khác trong hệ thống, có khả năng tư duy giải quyết vấn đề một cách hệ thống: hình thành ý tưởng, thiết kế, vận hành và triển khai.

2.1.5. Bối cảnh xã hội và ngoại cảnh

Sinh viên tốt nghiệp có khả năng nhận diện các yếu tố tác động từ bên ngoài để hiểu bối cảnh hoạt động; đánh giá các tác động của các yếu tố đó đến cơ sở hoạt động

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

và ngành nghề; từ đó thích nghi với sự thay đổi của ngoại cảnh và chủ động trước những biến động của bối cảnh xã hội. Sinh viên cũng hiểu được ảnh hưởng của ngành nghề đến xã hội và các yêu cầu của xã hội về ngành nghề, hiểu được các ràng buộc đến từ văn hóa dân tộc, bối cảnh lịch sử, các giá trị thời đại và bối cảnh toàn cầu đối với nghề nghiệp của mình.

2.1.6. Bối cảnh tổ chức

Sinh viên tốt nghiệp nắm được các kĩ năng phân tích, đánh giá tổ chức nơi mình làm việc trên các phương diện như văn hoá tổ chức, chiến lược phát triển của tổ chức, mục tiêu, kế hoạch của tổ chức, mối quan hệ giữa cấu trúc của tổ chức và cấu trúc của hệ thống thông tin quản lí, quan hệ giữa đơn vị với công việc đảm nhận để đáp ứng tốt hơn yêu cầu công việc và làm việc thành công trong đơn vị.

2.1.7. Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng vào thực tiễn

Sinh viên tốt nghiệp có khả năng vận dụng linh hoạt và phù hợp kiến thức, kĩ năng được đào tạo với thực tiễn nghề nghiệp, khả năng làm chủ khoa học kĩ thuật và công nghệ mới, khả năng phát hiện và xây dựng các giải pháp công nghệ và quản lí giải quyết hợp lí các vấn đề trong nghề nghiệp.

2.1.8. Năng lực sáng tạo, phát triển và dẫn dắt sự thay đổi trong nghề nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp có khả năng nghiên cứu, cải tiến, đổi mới, sáng chế, phát minh sáng tạo trong hoạt động nghề nghiệp, có khả năng quản trị và dẫn dắt thay đổi – đổi mới, cập nhật và dự đoán xu thế phát triển ngành nghề và khả năng làm chủ khoa học kĩ thuật và công cụ lao động mới.

2.2. Kĩ năng bổ trợ

2.2.1. Các kĩ năng cá nhân

Sinh viên tốt nghiệp có kĩ năng hiệu quả về học và tự học; quản lí thời gian và tự chủ trong học tập và trong công việc; chủ động nhận diện, phân tích và thích ứng với sự phức tạp của thực tế; kĩ năng quan sát và học hỏi từ thực tiễn, từ kinh nghiệm của những cá nhân khác để học tập suốt đời.

2.2.2. Làm việc theo nhóm

Sinh viên làm chủ được kĩ năng tổ chức làm việc nhóm như hình thành nhóm, hoạch định hoạt động nhóm, lãnh đạo và tạo động lực cho nhóm, duy trì hoạt động

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

nhóm, phát triển nhóm và các kĩ năng làm việc trong nội bộ nhóm và với các nhóm khác.

2.2.3. Quản lí và lãnh đạo

Sinh viên tốt nghiệp thu nhận được các kĩ năng phù hợp về quản lí và lãnh đạo như lập mục tiêu hoạt động, phân công nhiệm vụ trong đơn vị, hướng dẫn hoạt động, tạo động lực cho từng cá nhân, kiểm soát và đánh giá hoạt động của đơn vị; khả năng đàm phán, thuyết phục và ra quyết định trên nền tảng có trách nhiệm với xã hội và tuân theo luật pháp.

2.2.4. Kĩ năng giao tiếp

Sinh viên tốt nghiệp sẽ có các kĩ năng cần thiết để giao tiếp hiệu quả trong công việc, bao gồm: lập luận, sắp xếp ý tưởng, giao tiếp bằng văn bản và các phương tiện truyền thông, thuyết trình, giao tiếp với các cá nhân và tổ chức.

2.2.5. Kĩ năng giao tiếp sử dụng ngoại ngữ

Sinh viên có kĩ năng sử dụng thành thạo tiếng Anh trong công việc, trong giao tiếp với các cá nhân, tổ chức bằng văn bản hay giao tiếp trực tiếp (trình độ tiếng Anh tương đương 6.5 IELTS).

2.2.6. Các kĩ năng bổ trợ khác

Sinh viên nắm vững và thành thạo các kĩ năng mềm khác như soạn thảo văn bản, thuyết trình, quản lí mail…

3. Về phẩm chất đạo đức

3.1. Phẩm chất đạo đức cá nhân

Sinh viên tốt nghiệp có phẩm chất đạo đức tốt, các phẩm chất cá nhân phù hợp như sẵn sàng đương đầu với khó khăn và chấp nhận rủi ro, kiên trì, linh hoạt, tự tin, chăm chỉ, nhiệt tình, say mê, tự chủ, chính trực, phản biện, mong muốn cải tiến và đổi mới, sáng tạo, có trách nhiệm và chủ động trong công việc.

3.2. Phẩm chất đạo đức nghề nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp có đạo đức nghề nghiệp tốt, có hành vi, ứng xử chuyên nghiệp, độc lập, chủ động, có ý thức về quyền sở hữu trí tuệ, về bảo mật và an toàn thông tin, có thái độ nghiêm túc, nhiệt tình với công việc, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp.

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

3.3. Phẩm chất đạo đức xã hội

Sinh viên có ý thức chấp hành pháp luật, có trách nhiệm xã hội, ủng hộ và bảo vệ cái đúng và sự phát triển đổi mới, có lập trường chính trị vững vàng và có ý thức phục vụ nhân dân, xây dựng và bảo vệ đất nước.

4. Vị trí việc làm mà sinh viên có thể đảm nhiệm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có đủ trình độ chuyên môn và năng lực để đảm nhận các vị trí công tác sau:

- Chuyên viên nghiên cứu, tham gia hoạch định chính sách, phát triển dự án về phần cứng và phần mềm trong công nghiệp;
- Chuyên viên phân tích, thiết kế các hệ thống phần cứng và phần mềm trong công nghiệp;
- Chuyên viên quản trị mạng hạ tầng Công nghệ thông tin và các mạng viễn thông;
- Tham gia vào hoạt động giảng dạy, nghiên cứu tại các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu trong và ngoài nước về lĩnh vực Tin học và tự động hóa;

Hoạch định, triển khai và quản lí các hoạt động và hệ thống kinh doanh độc lập của riêng mình;

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Cử nhân ngành Tin học và Kĩ thuật máy tính có khả năng thích ứng và làm việc hiệu quả trong môi trường đa văn hóa; khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu ở bậc cao hơn

CƠ HỘI CHUYỂN TIẾP

Sinh viên có cơ hội chuyển tiếp sang các trường đại học danh tiếng tại Anh, Úc, Mỹ, Đài Loan.

Thông tin chi tiết xem tại www.chuyentiep.khoaquocte.vn

ĐIỀU KIỆN XÉT TỐT NGHIỆP

Sinh viên được Nhà trường xét và công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điều kiện sau:

1) Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

2) Tích lũy đủ số học phần và khối lượng của chương trình đào tạo theo quy định;

3) Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2,00 trở lên;

4) Có chứng chỉ Giáo dục quốc phòng-an ninh, Kĩ năng bổ trợ, và Giáo dục thể chất.

5) Có chứng chỉ Ngoại ngữ đáp ứng quy định về chuẩn đầu ra, tiếng Anh tối thiểu đạt IELTS 5.5 hoặc bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương .

6) Không còn nợ học phí.

7) Không còn nợ sách, giáo trình của thư viện hoặc tài sản khác của Khoa.

CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH

Tổng số tín chỉ của chương trình đào tạo	142 tín chỉ
- Khối kiến thức chung:	19 tín chỉ
- Khối kiến thức theo lĩnh vực:	26 tín chỉ
- Khối kiến thức theo khối ngành:	18 tín chỉ
- Khối kiến thức theo nhóm ngành:	29 tín chỉ
+ *Bắt buộc:*	*25 tín chỉ*
+ *Tự chọn:*	*4/8 tín chỉ*
- Khối kiến thức ngành:	50 tín chỉ
+ *Bắt buộc:*	*26 tín chỉ*
+ *Tự chọn:*	*14/28 tín chỉ*
+ *Thực tập và Khóa luận tốt nghiệp/Các học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp:*	*10 tín chỉ*

Khung chương trình chi tiết

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

STT /No	Mã học phần/ Code	Tên học phần/ Course	Số tín chỉ/ No of credits	Số giờ tín chỉ/ Credit hours			Mã học phần tiên quyết/ Prerequisite
				Lí thuyết/ Lecture	*Thực hành/ Tutorial*	*Tự học/ Self study*	
I	**Khối kiến thức chung (M1)** (*không tính các học phần 6-7*) **General courses** *(not including courses from 6 to 7)*		**19**				
1.	PHI1006	Triết học Mác – Lê nin Marxist-Leninist Phylosophy	3	45			
2.	PHI1008	Kinh tế chính trị Mác – Lênin Marxist-Leninist Political Economy	2	30			
3.	PHI1002	Chủ nghĩa xã hội khoa học Scientific Socialisme	2	30			
4.	HIS1001	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam History of the Communist Party of Vietnam	2	30			
5.	POL1001	Tư tưởng Hồ Chí Minh Ho Chi Minh Ideology	2	30			
6.		Giáo dục thể chất Physical education Физическая культура	4				
7.		Giáo dục quốc phòng - an ninh National Defence Education Военная подготовка	8				
8.	RUS5001	Tiếng Nga 1A Russian 1A Русский язык 1A	4	20	40		
9.	RUS5002	Tiếng Nga 1B	4	20	40		

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

STT /No	Mã học phần/ Code	Tên học phần/ Course	Số tín chỉ/ No of credits	Số giờ tín chỉ/ Credit hours			Mã học phần tiên quyết/ Prerequisite
				Lí thuyết/ Lecture	*Thực hành/ Tutorial*	*Tự học/ Self study*	
		Russian 1B Русский язык 1Б					
II	**Khối kiến thức theo lĩnh vực (M2)** **General knowledge of the field**		**26**				
10.	INS1014	Tiếng Anh học thuật 1 (dành cho ngành *Tin học và Kĩ thuật máy tính)* English for academic purposes 1(for Informatics and Computer Engineering programme) Английский язык для академических целей 1 (для специальности Информатика и вычислительная техника)	4	30	30		
11.	INS1111	Tin học đại cương Fundamental informatics Информатика	3	30	15		
12.	INS1193	Đại số và hình giải tích Algebra and analytic geometry Алгебра и аналитическая геометрия	3	30	15		
13.	INS1194	Giải tích 1 Mathematical analysis 1 Математический анализ 1	4	36	24		
14.	INS1195	Giải tích 2 Mathematical analysis 2 Математический анализ 2	3	30	15		INS1194
15.	INS1158	Vật lí 1 Physics 1 Физика 1	4	36	24		

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

STT /No	Mã học phần/ Code	Tên học phần/ Course	Số tín chỉ/ No of credits	Số giờ tín chỉ/ Credit hours			Mã học phần tiên quyết/ Prerequisite
				Lí thuyết/ Lecture	*Thực hành/ Tutorial*	*Tự học/ Self study*	
16.	INS1159	Vật lí 2 Physics 2 Физика 2	3	30	15		INS1158
17.	INS1052	Nhập môn tin học và kĩ thuật máy tính Introduction to informatics and computer engineering	2	20	10		
III	**Khối kiến thức theo khối ngành (M3)** **General knowledge of the discipline**		**18**				
18.	INS1060	Logic toán và lí thuyết thuật toán Mathematical logic and theory of algorithms Математическая логика и теория алгоритмов	3	30	15		INS1111
19.	INS1196	Lí thuyết xác suất và thống kê toán Theory of probability and mathematical statistics Теория вероятностей и математическая статистика	3	30	15		INS1194
20.	INS1189	Phương pháp số Computational methods Вычислительные методы	3	30	15		INS1193
21.	INS2071	Lí thuyết tín hiệu Theory of signals Теория сигналов	3	36	9		INS1195 INS1159
22.	INS2020	Lập trình 1 Programming 1 Программирование 1	3	30	15		INS1111

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

STT /No	Mã học phần/ Code	Tên học phần/ Course	Số tín chỉ/ No of credits	Số giờ tín chỉ/ Credit hours			Mã học phần tiên quyết/ Prerequisite
				Lí thuyết/ Lecture	*Thực hành/ Tutorial*	*Tự học/ Self study*	
23.	INS3050	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật Data structure and algorithms	3	27	18		INS2020
IV	**Khối kiến thức theo nhóm ngành (M4)** **Fundamental courses**		**29**				
IV.1	*Khối kiến thức bắt buộc* *Required Courses*		**25**				
24.	INS2073	Lập trình 2 Programming 2 Программирование 2	3	30	15		INS2020
25.	INS2074	Toán rời rạc Discrete mathematics Дискретная математика	3	30	15		
26.	INS2031	Kĩ thuật điện Electrical engineering Электротехника	3	30	15		INS1159
27.	INS2075	Kĩ thuật điện tử Electronics Электроника	3	30	15		INS1159
28.	INS3153	Nguyên lí các hệ thống tính toán Fundamentals of the theory of computing systems Основы теории вычислительных систем	3	30	15		INS1111
29.	INS2076	Hệ điều hành Operating systems Операционные системы	3	30	15		INS1111
30.	INS3054	Lập trình hợp ngữ System software	2	21	9		INS1111

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

STT /No	Mã học phần/ Code	Tên học phần/ Course	Số tín chỉ/ No of credits	Số giờ tín chỉ/ Credit hours			Mã học phần tiên quyết/ Prerequisite
				Lí thuyết/ Lecture	*Thực hành/ Tutorial*	*Tự học/ Self study*	
		Системное программное обеспечение					
31.	INS2055	Cơ sở dữ liệu Databases Базы данных	3	30	15		INS1111
32.	INS2077	Kiến trúc máy tính Computer systems Вычислительные системы	2	21	9		INS1111
IV.2	*Khối kiến thức tự chọn* *Elective Courses*		**4/8**				
33.	INS2081	Hình họa và vẽ kĩ thuật Descriptive geometry and engineering graphics Начертательная геометрия и инженерная графика	2	21	9		
34.	INS2082	Nguyên lí điều khiển Fundamentals of the theory of control Основы теории управления	2	21	9		INS2031
35.	INS2022	Môi trường xã hội, đạo đức và pháp lí trong kinh doanh Legal, ethical, social environment of business Правовая, этическая, социальная среда бизнеса	2	21	9		
36.	INS2058	Quyền sở hữu trí tuệ Intellectual property rights Право интеллектуальной собственности	2	21	9		

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

STT /No	Mã học phần/ Code	Tên học phần/ Course	Số tín chỉ/ No of credits	Số giờ tín chỉ/ Credit hours			Mã học phần tiên quyết/ Prerequisite
				Lí thuyết/ Lecture	*Thực hành/ Tutorial*	*Tự học/ Self study*	
V	**Khối kiến thức ngành (M5)** **Specialized courses**		**50**				
V.1	*Khối kiến thức bắt buộc* *Required courses*		**26**				
37.	INS3144	Xử lí tín hiệu số Digital signal processing Цифровая обработка сигналов	3	30	15		INS2075
38.	INS3107	Kĩ thuật lập trình Programming technology Технология программирования	3	30	15		INS2073
39.	INS3179	Thiết kế mạch tích hợp số Digital circuitry Схемотехника	3	30	15		INS2075
40.	INS3108	Hệ thống vi xử lí Microprocessor systems Микропроцессорные системы	3	30	15		INS2075
41.	INS3109	Mạng máy tính và viễn thông Networks and telecommunications Сети и телекоммуникации	2	21	9		INS1111
42.	INS3141	Hệ thống truyền tin Transmission of information Передача информации	2	21	9		INS1111
43.	INS3117	Bộ nhớ máy tính Computer memory devices Запоминающие устройства ЭВМ	2	21	9		INS1111

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

STT /No	Mã học phần/ Code	Tên học phần/ Course	Số tín chỉ/ No of credits	Số giờ tín chỉ/ Credit hours			Mã học phần tiên quyết/ Prerequisite
				Lí thuyết/ Lecture	*Thực hành/ Tutorial*	*Tự học/ Self study*	
44.	INS3125	Mạng cục bộ Local area networks Локальные вычислительные сети	2	21	9		
45.	INS3135	Mô phỏng thiết kế mạch Simulation of digital circuits Моделирование цифровых систем	3	30	15		INS2075
46.	INS3009	Quản trị khởi nghiệp Entrepreneurship management	3	45			
V.2	*Khối kiến thức tự chọn* *Elective Courses*		**10/20**				
47.	INS3157	An toàn thông tin Information security Защита информации	2	21	9		
48.	INS3188	Máy tính và thiết bị ngoại vi Computers and peripheral devices ЭВМ и переферийные устройства	2	21	9		INS1111
49.	INS3103	Đo lường, đánh giá chuẩn và xác thực Metrology, standardization and certification Метрология, стандартизация и сертификация	2	21	9		INS1189
50.	INS3119	Mô hình hóa Modeling Моделирование	2	21	9		INS1060

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

STT /No	Mã học phần/ Code	Tên học phần/ Course	Số tín chỉ/ No of credits	Số giờ tín chỉ/ Credit hours			Mã học phần tiên quyết/ Prerequisite
				Lí thuyết/ Lecture	*Thực hành/ Tutorial*	*Tự học/ Self study*	
51.	INS3102	Cơ sở lí thuyết độ tin cậy Fundamentals of the theory of reliability Основы теории надежности	2	30			INS3153
52.	INS3180	Đo lường và điều khiển bằng máy tính Measurement and control by computer Измерение и контроль с помощью компьютера	2	21	9		INS2075
53.	INS3181	Hệ thống nhúng và vi điều khiển Embedded systems and microcontrollers Встроенные системы и микроконтроллеры	2	21	9		INS2075
54.	INS3158	Truyền thông số và mã hóa Communication and coding Цифровая связь и кодирование	2	21	9		INS1111
55.	INS3159	Công nghệ phần mềm Software technology Технология программного обеспечения	2	21	9		INS2020
56.	INS3120	Kiểm thử và đảm bảo chất lượng phần mềm Testing and quality assurance of software Тестирование и контроль качества ПО	2	21	9		INS3107
V.3	*Khối kiến thức bổ trợ*		**4/8**				

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

STT /No	Mã học phần/ Code	Tên học phần/ Course	Số tín chỉ/ No of credits	Số giờ tín chỉ/ Credit hours			Mã học phần tiên quyết/ Prerequisite
				Lí thuyết/ Lecture	*Thực hành/ Tutorial*	*Tự học/ Self study*	
	(Chọn 4 trong 8 tín chỉ) *Supportive courses*						
57.	INS3118	Kĩ thuật đồ họa máy tính Engineering and computer graphics Инженерная и компьютерная графика	2	21	9		
58.	INS3182	Tính toán phân tán Distributed calculations Распределенные вычисления	2	21	9		
59.	MNS1052	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học Research methods Методология научных исследований	2	21	9		
60.	INS2059	Lãnh đạo và xây dựng đội ngũ Leadership and team building Лидерство и командообразование	2	21	9		
V.4	*Khối kiến thức thực tập và đồ án tốt nghiệp* *Internship and graduation project*		**10**				
61.	INS4001	Thực tập thực tế Internship Учебная практика	5			75	
62.	INS4014	Đồ án tốt nghiệp Graduation project Выпускная квалификац. работа	5			75	INS4001
	Tổng cộng **Total credits**		**142**				

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

Ghi chú:

- *(*) Sinh viên tự tích lũy các học phần Tiếng Anh B1, B2 và phải đạt trình độ B2 theo Khung tham chiếu trình độ ngôn ngữ chung của Châu Âu (tương đương bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) trước khi học các học phần thuộc khối kiến thức theo nhóm ngành và ngành;*
- *Chương trình được giảng dạy bằng tiếng Anh, trừ các học phần thuộc Khối kiến thức chung được giảng dạy bằng tiếng Việt.*

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY THEO TỪNG HỌC KÌ *(đính kèm bên dưới)*

PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

Áp dụng phương pháp dạy học tiên tiến đang được sử dụng tại các Đại học uy tín trên thế giới, có điều chỉnh cho phù hợp với phương thức đào tạo tín chỉ theo hướng dẫn của ĐHQGHN, nhằm nâng cao ý thức tự giác trong học tập, năng lực tự học, tự nghiên cứu, phát triển tư duy sáng tạo, rèn luyện kĩ năng thực hành, nâng cao kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng tìm kiếm và xử lý thông tin, kĩ năng trình bày, thảo luận, đồng thời tăng cường mối liên kết giữa đào tạo và nghiên cứu khoa học, nâng cao chất lượng đào tạo nói chung, dạy học nói riêng;

Thông qua các giờ giảng của giảng viên nước ngoài, chương trình dần dần tiếp thu phương pháp giảng dạy tiên tiến của các nền giáo dục hiện đại trên thế giới (Mĩ, Australia và một số quốc gia khác);

Hướng dẫn sinh viên tự học theo kiểu nghiên cứu; chú trọng đào tạo, phát triển các kĩ năng nghề nghiệp, khả năng thực hành và ứng dụng thực tế cho sinh viên;

Khuyến khích làm việc theo nhóm, tham gia các bài tập tình huống, tổ chức nhiều buổi thảo luận, trao đổi, hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học, viết báo cáo, trình bày trên lớp các bài tập lớn.

Tổ chức thực tập, kiến tập cho sinh viên ở các cơ quan, doanh nghiệp liên quan kể cả ở nước ngoài theo yêu cầu của chương trình.

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

Phương thức kiểm tra, đánh giá đối với chương trình đào tạo Cử nhân Hệ thống thông tin quản lí của Khoa Quốc tế được xây dựng theo Quy chế đào tạo đại học ở Đại học Quốc gia Hà Nội.

Hình thức thi, kiểm tra

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

- Việc kiểm tra và chấm điểm học phần do giảng viên giảng dạy trực tiếp thực hiện và thông báo kết quả cho sinh viên.

- Đối với mỗi học phần, sinh viên chỉ được dự thi một lần trong cùng một kì thi (kì thi phụ được tổ chức dành cho những sinh viên chưa dự kì thi chính vì lí do chính đáng được cơ quan có thẩm quyền xác nhận và được Chủ nhiệm Khoa cho phép).

- Nội dung thi, kiểm tra đánh giá (các đề thi, kiểm tra): bám sát mục tiêu, yêu cầu học phần.

- Hình thức thi, kiểm tra: áp dụng các hình thức truyền thống, tăng cường hình thức hiện đại (trắc nghiệm, phỏng vấn, phần mềm chuyên dụng, kết hợp viết và vấn đáp, viết tiểu luận...).

Đánh giá kết quả

- Điểm đánh giá kết quả các học phần bao gồm: các điểm đánh giá bộ phận (trung bình của các điểm kiểm tra thường xuyên, định kì trên lớp; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần thực hành; điểm chuyên cần, điểm kiểm tra giữa kì, điểm tiểu luận, bài tập lớn …) và điểm thi kết thúc học phần, trong đó điểm thi kết thúc học phần là bắt buộc và có trọng số không dưới 60% điểm của học phần.

- Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), có lẻ đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng của điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần sau khi đã tính trọng số được quy định trong đề cương học phần và được làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

	Điểm hệ 10	**Điểm chữ**	**Điểm hệ 4**
Loại đạt	9,0 – 10	A+	4
	8,5 – 8,9	A	3.7
	8,0 – 8,4	B+	3.5
	7,0 – 7,9	B	3
	6,5 – 6,9	C+	2.5
	5,5 – 6,4	C	2
	5,0 – 5,4	D+	1.5
	4,0 – 4,9	D	1
Loại không đạt	< 4	F	0

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

Hệ thống kiểm tra đánh giá được áp dụng riêng cho từng học phần tuỳ thuộc vào nội dung của học phần đó.

Sau mỗi học kỳ, căn cứ vào điểm trung bình chung tích lũy, học lực của sinh viên được xếp thành các loại sau:

Loại	**Điểm trung bình chung tích lũy (TBCTL)**
Xuất sắc	3,60 đến 4,00
Giỏi	3,20 đến 3,59
Khá	2,50 đến 3,19
Trung bình	2,00 đến 2,49
Yếu	dưới 2,00 (nhưng chưa thuộc trường hợp bị buộc thôi học)

GIẢNG VIÊN

Giảng viên tham gia giảng dạy chương trình là những nhà giáo có tên tuổi trong và ngoài Đại học Quốc gia Hà Nội, trình độ từ thạc sỹ trở lên, được đào tạo ở các quốc gia phát triển như Mỹ, Anh, Úc, Canada... Các giảng viên đều đạt chuẩn về ngoại ngữ để giảng dạy các môn học bằng tiếng Anh, đồng thời có kiến thức chuyên môn sâu cũng như kinh nghiệm thực tế về lĩnh vực mình phụ trách giảng dạy. Ngoài ra, Khoa còn có sự trao đổi giảng viên với một sô trường đại học danh tiếng nước ngoài để đưa giảng viên nước ngoài cũng phụ trách giảng dạy một số môn học trong chương trình. Tỉ lệ giảng viên nước ngoài tham gia chương trình chiếm khoảng 20%. Đội ngũ giảng viên trong và ngoài nước đã tạo nên một cộng đồng và môi trường giáo dục quốc tế tại Khoa.

Chương trình Thu hút học giả của Đại học Quốc gia Hà Nội đặt tại Khoa Quốc tế - ĐHQGHN (gọi tắt là Chương trình) ra đời với mục đích phát huy kinh nghiệm, năng lực, trí tuệ của các học giả đang làm việc tại các trường đại học, cơ sở nghiên cứu khoa học uy tín trên thế giới để đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Chương trình đồng thời giúp tăng cường chỉ số hội nhập quốc tế của ĐHQGHN nói chung và Khoa Quốc tế nói riêng, tạo động lực, môi trường đào tạo và nghiên cứu quốc tế, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ của Khoa, tiếp nhận chuyển giao công nghệ giảng dạy, nghiên cứu tiên tiến, quản trị đại học của nước ngoài, tăng cường tỷ lệ giảng viên đến từ các trường đại học uy tín nước ngoài giảng dạy tại Khoa.

Các học giả của Chương trình tham gia giảng dạy toàn bộ thời lượng một học phần hoặc phối hợp giảng dạy cùng giảng viên Khoa Quốc tế trong các chương đào tạo triển khai tại Khoa. Việc tổ chức giảng dạy được thực hiện với phương châm khuyến

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

khích giảng viên của Khoa Quốc tế tham gia cùng soạn bài giảng và giảng dạy, hướng dẫn sinh viên, học viên. Trong quá trình này, sinh viên, học viên và giảng viên Khoa Quốc tế sẽ trải nghiệm những phương pháp làm việc, cách tiếp cận mới hiện đang được áp dụng tại các cơ sở đào tạo uy tín ở nước ngoài.

Để phát huy tối đa hiệu quả của hoạt động này, các học giả của Chương trình sẽ được ưu tiên sắp xếp giảng dạy những môn học mới hoặc đòi hỏi cập nhật phương pháp làm việc, kiến thức mới một cách thường xuyên hoặc những học phần mà hiện nay ở Việt Nam còn thiếu nguồn giảng viên có trình độ cao, đáp ứng tốt yêu cầu của học phần và của Chương trình.

Ngoài ra, Khoa đã và đang xây dựng nhóm giảng viên cơ hữu chủ lực cho chuyên ngành kế toán, kiểm toán, kết hợp ký hợp đồng với giảng viên thỉnh giảng có kinh nghiệm công tác lâu năm trong các cơ quan kiểm toán lớn của Nhà nước và nước ngoài, có kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN THAM GIA GIẢNG DẠY

Trong hơn 15 năm qua và đặc biệt là trong những năm gần đây, Trường đặc biệt chú trọng đến việc xây dựng một đội ngũ giảng viên cơ hữu chất lượng, hiệu quả. Bên cạnh đó, Trường đã ký hợp đồng với nhiều giảng viên thỉnh giảng, cộng tác viên là người Việt Nam, người nước ngoài tâm huyết có trình độ chuyên môn cao. Hiện nay Trường đang triển khai Chương trình thu hút học giả nên nguồn giảng viên nước ngoài chất lượng cao, có thành tích khoa học tiếp tục được bổ sung cho đội ngũ giảng viên tham gia chương trình Tin học và Kỹ thuật máy tính.

Ngoài ra, Trường Đại học Kỹ thuật Năng lượng Mát-xcơ-va cũng cam kết cử các giảng viên có kinh nghiệm giảng dạy chương trình Tin học và Kỹ thuật máy tính sang Việt Nam tham gia giảng dạy tại Trường Quốc tế trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện chương trình.

Đội ngũ giảng viên đảm bảo điều kiện duy trì ngành đào tạo

STT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Chức danh khoa học, năm phong; Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Chuyên ngành được đào tạo	Năm, nơi tham gia giảng dạy
1.	Trần Đức Quỳnh, 1981, Trưởng bộ môn Khoa học tự nhiên và công nghệ	Tiến sĩ, 2011, Pháp	Khoa học máy tính	2019-nay: Trường Quốc tế
2.	Trương Công Đoàn,	Tiến sĩ, 2018, Hàn	Công nghệ	2019-nay: Trường

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

STT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Chức danh khoa học, năm phong; Học vị, nước, năm tốt nghiệp	Chuyên ngành được đào tạo	Năm, nơi tham gia giảng dạy
	1980, giảng viên	Quốc	thông tin	Quốc tế
3.	Đinh Văn Dũng	Tiến sĩ,	Công nghệ thông tin	Viện CNTT
4.	Nguyễn Văn Tánh, 1986, giảng viên	Tiến sĩ, 2013, Việt Nam	Công nghệ thông tin	2018-nay: Trường Quốc tế
5.	Nguyễn Đăng Khoa	Tiến sĩ	Công nghệ thông tin	2022 – nay
6.	Bùi Thanh Tùng, 1982, giảng viên	Thạc sĩ, 2007, Việt Nam	Tự động hóa	2021 – nay, Trường Quốc tế
7.	Nguyễn Trí Trung, 1981, giảng viên	Thạc sĩ, 2007, VN	Tiếng Anh	2008- nay: Trường Quốc tế

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

MÔ TẢ TÓM TẮT CÁC HỌC PHẦN

1. PHI1006 – Triết học Mác-Lênin 1 (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Không

Theo chương trình của Trường ĐHKHXHNV.

2. PHI1008 – Kinh tế chính trị Mác-Lênin 2 (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Theo quy định của ĐHXHNV

Theo chương trình của Trường ĐHKHXHNV.

3. PHI1002 – Chủ nghĩa xã hội khoa học (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Theo quy định của ĐHXHNV.

Theo chương trình của Trường ĐHKHXHNV.

4. HIS1001 – Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Theo quy định của ĐHXHNV.

Theo chương trình của Trường ĐHKHXHNV.

5. POL1001- Tư tưởng Hồ chí Minh (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Theo quy định của ĐHXHNV.

Theo chương trình của Trường ĐHKHXHNV.

8. Giáo dục thể chất (4 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Không.

Theo chương trình của Trung tâm Giáo dục Thể chất - Thể thao, ĐHQGHN

9. Giáo dục Quốc phòng - An ninh (8 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Không.

Theo chương trình của Trung tâm Giáo dục Quốc phòng - An ninh, ĐHQGHN

10. RUS5001 - Tiếng Nga 1A (4 tín chỉ)

Theo chương trình của Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN.

11. RUS5002 - Tiếng Nga 1B (4 tín chỉ)

Theo chương trình của Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN.

12. INS1007 - Tiếng Anh học thuật 1 (dành cho ngành *Tin học và Kĩ thuật máy tính)* **(4 tín chỉ)**

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

Học phần tiên quyết: Không

Tiếng Anh học thuật 1 là khóa học cho sinh viên ở trình độ trung-cao cấp nhằm giúp sinh viên nắm bắt những kiến thức và diễn đạt những khái niệm, quan điểm bằng tiếng Anh trong lĩnh vực học thuật qua 4 kĩ năng Nghe, Nói, Đọc và Viết. Các chủ đề chính bao gồm những vấn đề về xã hội, gia đình, quan hệ xã hội, môi trường, và toàn cầu hóa. Môn học tập trung vào kĩ năng viết luận và kĩ năng thuyết trình, nhằm giúp sinh viên có bước chuẩn bị tốt cho những môn học kế tiếp.

13. INS1111 - Tin học đại cương (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Không

Sau khi hoàn thành khóa học, sinh viên có khả năng hiểu khái niệm cơ bản về máy tính như phần cứng, phần mềm, Internet; hiểu và ứng dụng những phần mềm cơ bản trong cuộc sống hàng ngày;

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có thể sử dụng các ứng dụng tin học văn phòng cơ bản; thu thập, phân tích thông tin; giải quyết các vấn đề trong IT.

14. INS1193- Đại số và hình giải tích (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Không

Về kiến thức, sinh viên nắm được những cơ sở của đại số tuyến tính, tính nhất quán của hệ phương trình tuyến tính, các phương pháp của hình học giải tích ứng dụng cho các vấn đề khác nhau về hình học, phân loại đường cong và mặt bậc hai, các yếu tố của không gian tuyến tính và lí thuyết toán tử tuyến tính.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; sử dụng những quy luật của các học phần khoa học tự nhiên trong hoạt động nghề nghiệp, áp dụng các phương pháp đại số và hình học giải tích trong nghiên cứu lí thuyết và nghiên cứu thực nghiệm; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của thông tin trong sự phát triển của xã hội hiện đại, có phương pháp cơ bản, cách thức và phương tiện thu thập, lưu trữ và xử lí thông tin; học cách sử dụng các công cụ phần mềm để tìm giải pháp cho các nhiệm vụ trong thực tế; phát triển mô hình của thành phần của hệ thống thông tin, bao gồm cả mô hình cơ sở dữ liệu; chuẩn bị các bài thuyết trình, báo cáo khoa học và kĩ thuật về các kết quả của việc thực hiện, rút ra các kết quả của nghiên cứu theo hình thức các bài báo và báo cáo trong các hội nghị khoa học và kĩ thuật.

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

15. INS1194- Giải tích 1 (4 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Không

Về kiến thức, sinh viên nắm được những cơ sở của giải tích toán, bao gồm: vi phân và tích phân, giải tích véc tơ, lí thuyết chuỗi, lí thuyết hàm biến phức, lí thuyết phương trình vi phân thường, phép tính toán tử.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; sử dụng những quy luật của các học phần khoa học tự nhiên trong hoạt động nghề nghiệp, áp dụng các phương pháp giải tích toán và mô hình trong nghiên cứu lí thuyết và nghiên cứu thực nghiệm; nắm vững các kiến thức cơ bản của giải tích toán, bao gồm: vi phân và tích phân, giải tích véc tơ, lí thuyết chuỗi, lí thuyết hàm biến phức, lí thuyết phương trình vi phân thường, phép tính toán tử; khảo sát hàm số một biến thực; khảo sát hàm số một biến phức; sử dụng các công cụ toán trong các ứng dụng kĩ thuật; ứng dụng kiến thức của học phần để giải quyết các vấn đề thực tế; Sử dụng kiến thức của học phần để tự nghiên cứu các vấn đề trong kĩ thuật.

16. INS1195 - Giải tích 2 (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Giải tích 1 (INS1194)

Về kiến thức, sinh viên nắm được những cơ sở của giải tích toán, bao gồm: vi phân và tích phân, giải tích véc tơ, lí thuyết chuỗi, lí thuyết hàm biến phức, lí thuyết phương trình vi phân thường, phép tính toán tử.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; sử dụng những quy luật của các học phần khoa học tự nhiên trong hoạt động nghề nghiệp, áp dụng các phương pháp giải tích toán và mô hình trong nghiên cứu lí thuyết và nghiên cứu thực nghiệm; nắm vững các kiến thức cơ bản của giải tích toán, bao gồm: vi phân và tích phân, giải tích véc tơ, lí thuyết chuỗi, lí thuyết hàm biến phức, lí thuyết phương trình vi phân thường, phép tính toán tử; khảo sát hàm số một biến thực; khảo sát hàm số một biến phức; sử dụng các công cụ toán trong các ứng dụng kĩ thuật; ứng dụng kiến thức của học phần để giải quyết các vấn đề thực tế; sử dụng kiến thức của học phần để tự nghiên cứu các vấn đề trong kĩ thuật.

17. INS1158 - Vật lí 1 (4 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Không

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

Về kiến thức, sinh viên nắm được các nguyên lí vật lí cơ bản của cơ học, các nguyên tắc cơ bản của vật lí phân tử và nhiệt động lực học, tĩnh điện và từ tính, vật lí dao động và sóng, quang học, vật lí lượng tử; nắm được các khái niệm và lí thuyết cơ bản của vật lí cổ điển và hiện đại, các hằng số vật lí cơ bản; nắm được các phát biểu và biên giới trong ứng dụng của các định luật vật lí cơ bản, của các nguyên tắc và định đề, sự kết nối của các hiện tượng vật lí với các nguyên tắc và quy luật vật lí cơ bản; nắm được các phương pháp cơ bản của giải pháp cho các vấn đề vật lí, phương pháp xử lí kết quả thí nghiệm vật lí.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên biết làm thế nào để phân tích kết quả của giám sát và thí nghiệm bằng ứng dụng các định luật cơ bản và các nguyên tắc của vật lí; biết làm thế nào để áp dụng phương pháp mô phỏng toán học và tính toán để phát hiện bản chất của hiện tượng vật lí; biết làm thế nào để thực hiện điều tra bằng các phương tiện công cụ vật lí (laser, thiết bị đo lường điện), để xử lí và biểu diễn dữ liệu thực nghiệm; biết làm thế nào để lựa chọn các kĩ thuật nghiên cứu, thực hiện việc thử nghiệm trên các thủ tục cài đặt trước với các phương tiện đo lường đã lựa chọn, biết xử lí kết quả; biết làm thế nào để trình bày thành thạo các suy nghĩ của cá nhân, để làm các văn bản với thiết kế chuyên nghiệp; sở hữu kĩ năng mô tả các hiện tượng vật lí cơ bản và các giải pháp của các công việc tiêu chuẩn; sở hữu kĩ năng hoạt động với các công cụ và trang thiết bị vật lí.

18. INS1159 - Vật lí 2 (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Vật lí 1 (INS1158)

Về kiến thức, sinh viên nắm được các nguyên lí vật lí cơ bản của cơ học, các nguyên tắc cơ bản của vật lí phân tử và nhiệt động lực học, tĩnh điện và từ tính, vật lí dao động và sóng, quang học, vật lí lượng tử; nắm được các khái niệm và lí thuyết cơ bản của vật lí cổ điển và hiện đại, các hằng số vật lí cơ bản; nắm được các phát biểu và biên giới trong ứng dụng của các định luật vật lí cơ bản, của các nguyên tắc và định đề, sự kết nối của các hiện tượng vật lí với các nguyên tắc và quy luật vật lí cơ bản; nắm được các phương pháp cơ bản của giải pháp cho các vấn đề vật lí, phương pháp xử lí kết quả thí nghiệm vật lí.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên biết làm thế nào để phân tích kết quả của giám sát và thí nghiệm bằng ứng dụng các định luật cơ bản và các nguyên tắc của vật lí; biết làm thế nào để áp dụng phương pháp mô phỏng toán học và tính toán để phát hiện bản chất của hiện tượng vật lí; biết làm thế nào để thực hiện điều tra bằng các phương tiện công cụ vật lí (laser, thiết bị đo lường điện), để xử lí và biểu diễn dữ liệu thực nghiệm; biết làm

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

thế nào để lựa chọn các kĩ thuật nghiên cứu, thực hiện việc thử nghiệm trên các thủ tục cài đặt trước với các phương tiện đo lường đã lựa chọn, biết xử lí kết quả; biết làm thế nào để trình bày thành thạo các suy nghĩ của cá nhân, để làm cácvăn bản với thiết kế chuyên nghiệp; sở hữu kĩ năng mô tả các hiện tượng vật lí cơ bản và các giải pháp của các công việc tiêu chuẩn; sở hữu kĩ năng hoạt động với các công cụ và trang thiết bị vật lí.

19. INS1052-Nhập môn tin học và kí thuật máy tính

Học phần tiên quyết: Không

Môn học giới thiệu với sinh viên các kiến thức của ngành Tin học và kĩ thuật máy tính như thiết kế hệ thống phần cứng và phần mềm, thiết kế các hệ thống mạng truyền thông:

20. INS1060 - Logic toán và lí thuyết thuật toán (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Tin học đại cương (*INS1111*)

Về kiến thức, sinh viên nắm được những vấn đề cơ bản về phép toán mệnh đề, lí thuyết định lượng, các hàm đệ quy, máy Turing, các chỉ lệnh và cú pháp, các vấn đề không giải quyết được (về mặt thuật toán) và độ phức tạp của thuật toán.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; sử dụng những quy luật của các học phần khoa học tự nhiên trong hoạt động nghề nghiệp, áp dụng các phương pháp logic toán học và lí thuyết thuật toán trong nghiên cứu lí thuyết và nghiên cứu thực nghiệm; mường tượng được bức tranh khoa học của thế giới tương thích với trình độ tri thức hiện đại trên cơ sở biết những luận điểm, các quy luật và các phương pháp chính của khoa học tự nhiên và toán học; vạch ra bản chất khoa học tự nhiên của những vấn đề xuất hiện trong quá trình hoạt động nghề nghiệp, áp dụng cộng cụ toán-lí phù hợp để giải quyết chúng.

21. INS1196 - Lí thuyết xác suất và thống kê toán (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Giải tích 1 (INS1194)

Về kiến thức, sinh viên nắm được những vấn đề cơ bản về lí thuyết xác suất và các yếu tố, thành phần của thống kê toán học như xác suất điều kiện, biến ngẫu nhiên, kì vọng và phương sai, luật số lớn, định lí giới hạn trung tâm, ước lượng thống kê, khoảng tin cậy, kiểm định giả thuyết thống kê.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; sử dụng

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

những quy luật của các học phần khoa học tự nhiên trong hoạt động nghề nghiệp, áp dụng các phương pháp của lí thuyết xác suất và thống kê Toán trong nghiên cứu lí thuyết và nghiên cứu thực nghiệm; biết phương pháp sử dụng các công cụ phần mềm để giải quyết các bài toán; thiết lập và thực hiện các mô hình thống kê để xác minh tính chính xác và hiệu quả của chúng.

22. INS1189 - Phương pháp số (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Đại số và hình giải tích (INS1193)

Về kiến thức, sinh viên nắm được các nguyên tắc và quy luật của phương pháp số hiện đại và luận chứng lí thuyết của chúng, làm chủ toàn diện các phương pháp của quyết định số trong những vấn đề toán học cơ bản phát sinh trong thực hành kĩ thuật, hình thành các khái niệm về cách xây dựng và áp dụng các mô hình toán học và thực hiện tính toán trên chúng.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; có lí luận logic đúng và rõ ràng để xây dựng bài phát biểu nói và viết; hợp tác với các đồng nghiệp, làm việc trong tập thể; mong muốn tự phát triển, tăng trình độ chuyên học phần và kĩ năng; sử dụng các quy luật cơ bản của các ngành khoa học tự nhiên trong công tác chuyên học phần, áp dụng phương pháp phân tích toán học và mô hình hóa trong nghiên cứu lí thuyết và thực nghiệm; có kĩ năng làm việc với máy tính như một cơ sở kiểm soát các thông tin; làm chủ kĩ thuật sử dụng các phần mềm để ra quyết định cho vấn đề thực tế; phát triển giao diện người - máy tính; chứng minh các quyết định thiết kế được thực hiện, để thực hiện thí nghiệm-thiết lập và thực hiện các thí nghiệm về kiểm tra tính đúng đắn và hiệu quả của các quyết định này; chuẩn bị các bài thuyết trình, báo cáo khoa học và kĩ thuật về các kết quả của việc thực hiện, rút ra các kết quả của nghiên cứu theo hình thức các bài báo và báo cáo trong các hội nghị khoa học và kĩ thuật.

23. INS2071 - Lí thuyết tín hiệu (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Giải tích 2 (INS1195), Vật lí 2 (INS1159)

Về kiến thức, học phần giới thiệu với sinh viên về tín hiệu: khái niệm cơ bản, đặc tính vật lí cơ bản; các mô tả toán học (mô hình) tín hiệu; các mô tả toán học (mô hình) của các hệ thống xử lí tín hiệu; quang phổ và phân tích tương quan; phân tích wavelet: rời rạc và liên tục; đánh giá các đặc tính thống kê của tín hiệu và các thông số; lọc tín hiệu; phát hiện và xác định các tín hiệu.

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của lí thuyết tín hiệu thông tin trong sự phát triển thông tin của xã hội hiện đại; làm việc độc lập, đưa ra quyết định như một phần của hoạt động nghề nghiệp của mình, thiết lập mục tiêu và lựa chọn cách thức để đạt được chúng.

24. INS2020 - Lập trình 1 (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Tin học đại cương (INS1111)

Về kiến thức, trên cơ sở hoàn thành học phần này, sinh viên có khả năng: Nắm được mối liên hệ tương tác giữa phần mềm và máy tính, trên cơ sở nghiên cứu lập trình hướng cấu trúc; thông thạo cấu trúc dữ liệu và giải thuật trong các tiến trình; phân tích yêu cầu để xây dựng giải thuật; lập trình, kiểm thử và sửa lỗi chương trình được xây dựng theo hướng cấu trúc; sử dụng hệ thống lập trình ứng dụng; xây dựng hệ thống văn bản, hướng dẫn sử dụng phần mềm và làm quen với hệ thống lập trình hiện đại.

Về kĩ năng và thái độ, kết thúc học phần sinh viên có khả năng nhận thức tầm quan trọng của thông tin, biết cách sử dụng các công cụ, phương pháp gửi/nhận/xử lí và lưu trữ thông tin. Trên phương diện thực hành, sinh viên sẽ sử dụng công cụ lập trình, công cụ thiết kế để giải quyết yêu cầu bài toán đặt ra từ thực tế.

25. INS3050 Cấu trúc dữ liệu và giải thuật (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: INS2020

Mục tiêu của học phần này là cung cấp cho sinh viên các kiến thức về cách thiết kế, viết và phân tích hiệu suất của các chương trình C / C ++ khi xử lý dữ liệu có cấu trúc và thực hiện các nhiệm vụ phức tạp hơn, điển hình của các dự án phần mềm lớn hơn.

Học phần này bao gồm các nội dung về mảng, vectơ, danh sách, hàng đợi, ngăn xếp, cây và các chủ đề nâng cao khác như các phương pháp sắp xếp và kỹ thuật băm. Học phần này cũng giới thiệu việc thiết kế, phân tích và triển khai các cấu trúc dữ liệu cơ bản trong C ++. Các thuật toán hoạt động trên các cấu trúc dữ liệu cũng được trình bày.

26. INS2073 - Lập trình 2 (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Lập trình 1 (INS2020)

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

Về kiến thức, trên cơ sở hoàn thành học phần này, sinh viên có khả năng: Nắm được mối liên hệ tương tác giữa phần mềm và máy tính, trên cơ sở nghiên cứu lập trình hướng cấu trúc; thông thạo cấu trúc dữ liệu và giải thuật trong các tiến trình; phân tích yêu cầu để xây dựng giải thuật; lập trình, kiểm thử và sửa lỗi chương trình được xây dựng theo hướng cấu trúc; sử dụng hệ thống lập trình ứng dụng; xây dựng hệ thống văn bản, hướng dẫn sử dụng phần mềm và làm quen với hệ thống lập trình hiện đại.

Về kĩ năng và thái độ, kết thúc học phần sinh viên có khả năng nhận thức tầm quan trọng của thông tin, biết cách sử dụng các công cụ, phương pháp gửi/nhận/xử lí và lưu trữ thông tin. Trên phương diện thực hành, sinh viên sẽ sử dụng công cụ lập trình; công cụ thiết kế để giải quyết yêu cầu bài toán đặt ra từ thực tế.

27. INS2074 - Toán rời rạc (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Không

Về kiến thức, sinh viên nắm được những cơ sở toán rời rạc, bao gồm: các hàm và quan hệ được xác định trên một số tập hợp; toán tổ hợp; lí thuyết đồ thị, các cấu trúc đại số; lí thuyết số; mật mã.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; sử dụng những quy luật của các học phần khoa học tự nhiên trong hoạt động nghề nghiệp, áp dụng các phương pháp toán rời rạc trong nghiên cứu lí thuyết và nghiên cứu thực nghiệm; mường tượng được bức tranh khoa học của thế giới tương thích với trình độ tri thức hiện đại trên cơ sở biết những luận điểm, các quy luật và các phương pháp chính của khoa học tự nhiên và toán học; vạch ra bản chất khoa học tự nhiên của những vấn đề xuất hiện trong quá trình hoạt động nghề nghiệp, áp dụng cộng cụ toán-lí phù hợp để giải quyết chúng.

28. INS2031 – Kĩ thuật điện (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: *Vật lí 2 (INS1159)*

Về kiến thức, sinh viên áp dụng các lí thuyết mạch điện trở và các phân tích transient. Ngoài ra sinh viên có thể áp dụng các phương trình mạch bậc nhất và bậc hai. Sinh viên có thể sử dụng công cụ Matlab để phân tích vấn đề điện.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của kĩ thuật điện trong sự phát triển của xã hội hiện đại.

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

29. INS2075 – Kĩ thuật điện tử (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Vật lí 2 (INS1159)

Về kiến thức, sau khi hoàn thành khóa học sinh viên nắm được nguyên lí và đặc tính của thiết bị điện tử, bộ khuếch đại Transistor và ứng dụng. Tiếp theo đó sinh viên hiểu rõ về bộ khuếch đại vận hành và ứng dụng.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của kĩ thuật điện tử trong sự phát triển của xã hội hiện đại.

30. INS3153 - Nguyên lí các hệ thống tính toán (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Tin học đại cương (INS1111)

Về kiến thức, kết thúc học phần sinh viên cần phải nắm được những nguyên lí cơ bản của lí thuyết các hệ thống tính toán, làm sáng tỏ các nguyên tắc tự động thực thi các hàm tính toán cơ bản.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên cần phải đạt được những kĩ năng sau: Làm việc độc lập, tự đưa ra được các giải pháp (quyết định) đúng đắn về mặt lí thuyết trong khuôn khổ hoạt động chuyên ngành của mình; phân tích nhiều loại hình lí luận, phát biểu và đưa ra các tranh luận, lí luận biện chứng, logic; phân tích thông tin khoa học -kĩ thuật, học được kinh nghiệm trong và ngoài nước trong lĩnh vực đang nghiên cứu; đưa ra và chứng minh được các phương án giải pháp kĩ thuật trong việc tạo các đối tượng của các hệ thống tính toán thành phần riêng biệt.

31. INS2076 - Hệ điều hành (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Tin học đại cương (INS1111)

Về kiến thức, trên cơ sở hoàn thành học phần này, sinh viên nắm được các nguyên lí trong việc xây dựng phát triển hệ điều hành và các ứng dụng trên hệ điều hành. Phát triển giao diện Người sử dụng (NSD) - Máy tính; xây dựng các thành phần trong hệ thống phần mềm, CSDL, sử dụng các công cụ lập trình. Làm việc với các tài liệu hệ thống bằng tiếng nước ngoài. Làm quen với các hệ thống lập trình hiện đại, bao gồm lập trình hướng đối tượng. Cấu hình hệ thống theo yêu cầu. Được trang bị kiến thức về công nghệ lập trình xử lí song song; tương tác giữa các tiến trình song; sử dụng phương pháp đồng bộ hóa tiến trình. Trang bị kĩ năng làm việc với nhiều hệ điều hành khác nhau, hệ quản trị của chúng; kiến thức về lập trình hướng tác vụ; lập trình hướng đối tượng; sử dụng ngôn ngữ lập trình Pascal.

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; sử dụng các công cụ phần mềm hỗ trợ để mô tả và giải quyết công việc; có kĩ năng làm việc với nhiều hệ điều hành khác nhau, hệ quản trị của chúng; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của hệ điều hành trong sự phát triển của xã hội hiện đại. Quan trọng hơn là sinh viên có thể áp dụng kiến thức vào vấn đề thực tế trong các lĩnh vực công nghệ thông tin trong và ngoài nước.

32. INS3054 - Lập trình hợp ngữ (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Tin học đại cương (INS1111)

Về kiến thức, trên cơ sở hoàn thành học phần này, sinh viên nắm được cách giải toán nhị phân sử dụng máy tính; lập trình có hiệu quả sử dụng các cách đánh điện chỉ và truyền dữ liệu khác nhau; lập trình có sử dụng stack (hàng đợi), bộ đếm chương trình và trạng thái thanh ghi, hiểu được quy trình gọi các thành phần trên trong một chương trình được xây dựng trên mã máy; ứng dụng kiến thức về các thanh ghi trong của bộ vi xử lí, và vận hành máy tính trên bộ giả lập bộ vi xử lí; lập trình bằng ngôn ngữ tương tự, cho chạy thử trên bo mạch chủ giả lập; thiết kế mạch điện tử thực hiện thao tác vào/ra của dữ liệu; xây dựng chương trình để giải quyết một bài toán cụ thể.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của Lập trình hợp ngữ trong sự phát triển của xã hội hiện đại.

33. INS2080 - Cơ sở dữ liệu (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Tin học đại cương (INS1111)

Về kiến thức, trên cơ sở hoàn thành học phần này, sinh viên có thể: Xác định và áp dụng các mô hình cơ sở dữ liệu, so sánh sự khác biệt giữa các phương pháp lưu trữ dữ liệu; có sự hiểu biết về các vấn đề liên quan như bảo vệ dữ liệu và vấn đề bản quyền; thảo luận và lựa chọn hệ quản trị dữ liệu thích hợp đối với tổ chức kinh doanh; xem xét và thiết kế mô hình dữ liệu cho tổ chức; lựa chọn và xây dựng phương pháp phù hợp trong việc tổ chức dữ liệu, tạo thuận lợi cho việc lưu trữ và truy vấn; lập trình và xây dựng giải pháp hệ CSDL sử dụng câu lệnh truy vấn có cấu trúc SQL.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

nó; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của các hệ cơ sở dữ liệu trong sự phát triển của xã hội hiện đại.

34. INS2077- Kiến trúc máy tính (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Tin học đại cương (INS1111)

Về kiến thức, trên cơ sở hoàn thành học phần này, sinh viên có thể: Mô tả các thành phần phần cứng và phần mềm máy tính; làm chủ các phương pháp phân tích đặc tính của Kiến trúc máy tính; nắm được phương pháp tính toán xây dựng hệ thống và áp dụng để giải quyết bài toán cụ thể; sử dụng các chương trình giả lập để thiết lập các thông số hệ thống; nghiên cứu tìm kiếm các vật liệu, thiết bị liên quan đến việc xây dựng Kiến trúc máy tính; có khả năng kết nối các thành phần trong Kiến trúc máy tính; thực tập các kĩ năng làm việc trên mạng Internet, sử dụng các công cụ nghiên cứu, tìm kiếm và thiết kế Kiến trúc máy tính; xây dựng văn bản hỗ trợ, hướng dẫn cho một Kiến trúc máy tính.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của Kiến trúc máy tính trong sự phát triển của xã hội hiện đại. Quan trọng hơn là sinh viên có thể áp dụng kiến thức vào vấn đề thực thế trong các lĩnh vực công nghệ thông tin trong và ngoài nước.

35. INS2081 - Hình họa và vẽ kĩ thuật (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Không

Về kiến thức, lĩnh hội học phần này góp phần vào sự hình thành ở sinh viên các năng lực sau: khả năng khái quát, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt ra mục đích và lựa chọn con đường để đạt được nó; khả năng xây dựng một cách logic, biện chứng và rõ ràng ngôn ngữ nói và viết; khả năng sở hữu các phương pháp và phương tiện xử lí và soạn thảo các tài liệu kĩ thuật.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của hình họa và vẽ kĩ thuật trong CNTT và KTMT.

36. INS 3051 - Nguyên lí điều khiển (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Kĩ thuật điện (INS2031)

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

Về kiến thức, lĩnh hội học phần này góp cung cấp cho sinh viên các kiến thức sau: Các loại hệ thống điều khiển, ví dụ, hệ thống Servo, hệ thống quy trình được lập trình, hệ thống kiểm soát tự động; dữ liệu liên tục và mẫu dữ liệu; điều chế dữ liệu.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của Nguyên lí điều khiển trong CNTT và KTMT.

37. INS2022 – Môi trường pháp lí, đạo đức và xã hội trong kinh doanh (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Không

Về kiến thức, sinh viên hiểu và vận dụng được các kiến thức căn bản về hoạt động kinh doanh trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực đạo đức kinh doanh, trách nhiệm xã hội và luật kinh doanh. Cụ thể, sinh viên nắm được: khái niệm và lí thuyết về đạo đức kinh doanh và những vấn đề về đạo đức trong kinh doanh; trách nhiệm của doanh nghiệp đối với người tiêu dùng và môi trường; các luật liên quan tới bảo vệ người tiêu dùng, bảo vệ môi trường và bảo vệ nhân viên; ô nhiễm môi trường gây thiệt hại kinh tế và sức khỏe cho cư dân địa phương.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên khả năng phân tích các trường hợp liên quan tới đạo đức kinh doanh của một doanh nghiệp và có thái độ đúng đắn với đạo đức kinh doanh và ý thức tuân thủ đạo đức trong kinh doanh.

38. INS2058 - Quyền sở hữu trí tuệ (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Không

Về kiến thức, sinh viên sẽ có hiểu biết về luật sở hữu trí tuệ và quyền sở hữu trí tuệ. Học phần trang bị cho sinh viên năng lực phân tích các chính sách cạnh tranh thay thế trong việc thiết lập luật sở hữu trí tuệ cũng như phân tích các cơ sở pháp lí của sáng chế, bản quyền, thương hiệu và bí mật thương mại (và những vấn đề liên quan khác tới sở hữu trí tuệ). Thông qua nội dung khoá học, sinh viên còn tích lũy được kiến thức về những vấn đề có tính tranh cãi đặc trưng trong luật sở hữu trí tuệ, bao gồm bảo vệ sáng chế phần mềm và các phương pháp kinh doanh, các thách thức do công nghệ chia sẻ file đặt ra đối với luật bản quyền, vai trò và những khó khăn của việc bảo vệ thương hiệu trên mạng Internet, và việc áp dụng những điều luật cơ bản trên Internet.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên được phát triển các kĩ năng đánh giá phê phán, sáng tạo, có tính phân tích và kĩ năng thực hành về sở hữu trí tuệ, cũng như những đánh giá thích hợp đối với sở hữu trí tuệ, như là một công cụ quan trọng bảo vệ lợi ích kinh

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

doanh, giải trí và phát triển, cho phép thúc đẩy các đổi mới trong sở hữu trí tuệ và các luật, chính sách và giao dịch chuyển giao công nghệ.

39. INS3144 - Xử lí tín hiệu số (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Kĩ thuật điện tử (INS2075)

Về kiến thức, học phần giới thiệu với sinh viên về các yếu tố của lí thuyết tín hiệu, nguyên tắc cơ bản của kĩ thuật xử lí tín hiệu số, lọc tín hiệu số, hệ thống xử lí dữ liệu số.

Về kĩ năng và thái độ, sau khi hoàn thành học phần này, sinh viên có thể: Khái quát và phân tích thông tin, xây dựng mục tiêu và lựa chọn cách thức để đạt được nó; sử dụng các định luật cơ bản của khoa học tự nhiên trong / hoạt động nghề nghiệp của mình, áp dụng các phương pháp; phân tích toán học và mô hình hóa, nghiên cứu lí thuyết và thực nghiệm; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của thông tin trong sự phát triển của xã hội hiện đại để nắm vững các phương pháp chính, cách thức và phương tiện thông tin thu thập, lưu trữ và xử lí; trở thành một người có kĩ năng làm việc với máy tính như là công cụ kiểm soát thông tin; tìm hiểu về cách sử dụng các công cụ phần mềm khác nhau cho các giải pháp của nhiệm vụ thực tế; phát triển mô hình các thành phần của hệ thống thông tin hiện đại; phát triển các thành phần của phần mềm khác nhau bằng cách sử dụng các công cụ hiện đại và kĩ thuật lập trình; là một người có kĩ năng trong việc sử dụng các phần mềm chuyên dụng cho các nhiệm vụ khác nhau của DSP.

40. INS3107 - Kĩ thuật lập trình (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Lập trình 2 (INS2073)

Về kiến thức, sau khi hoàn tất tốt học phần này, sinh viên sẽ hiểu được các biến dữ liệu, các loại dữ liệu, các toán tử, cấu trúc và mảng. Học phần cũng cung cấp cho sinh viên các kĩ năng chuyên ngành như đa cấu kế thừa lớp, lớp trừu tượng, đặc tính giao thức, các số chỉ, vùng tên, ngoại lệ, đại diện và sự kiện, các bộ sưu tập, khuyết danh tự sinh, đối tượng rỗng và các lớp riêng.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên được phát triển sự hiểu biết về thiết kế và phát triển các ứng dụng máy tính trong Dot Net.

41. INS3179 - Thiết kế mạch tích hợp số (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Kĩ thuật điện tử (INS2075)

Về kiến thức, kết thúc học phần sinh viên sẽ nắm bắt được các kiến thức và có năng lực sẵn sàng: Hiểu và vận dung được các kiến thức về số nhị phân, hệ đếm và ứng dụng; hiểu và vận dụng được các kiến thức về đại số logic Boolean; hiểu và vận dụng được các kiến thức về biểu diễn hàm logic, các phương pháp rút gọn cơ bản; hiểu và vận

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

dụng được các kiến thức về các hàm logic và các cổng logic cơ bản và các họ vi mạch; hiểu và vận dụng được các kiến thức về các mạch logic tổ hợp, trigger, bộ đếm và bộ nhớ bán dẫn.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của Thiết kế mạch tích hợp số trong CNTT và KTMT.

42. INS3108 - Hệ thống vi xử lí (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Kĩ thuật điện tử (INS2075)

Về kiến thức, học phần giới thiệu với sinh viên sơ đồ khối tổng quát của bộ vi xử lí. Xây dựng bộ vi xử lí MPS mục đích chung. Tổ chức vào ra của bộ vi xử lí. Sự phát triển của bộ vi xử lí của Công ty Intel. Bộ vi xử lí đơn chíp. Vi điều khiển MCS - 51. Lập trình bằng ngôn ngữ máy cho vi điều khiển MCS - 51. Xây dựng của Bộ vi xử lí căn cứ vào họ vi điều khiển MCS-51. Tổ chức vào ra. Vi điều khiển với kiến trúc RISC. Xử lí tín hiệu kĩ thuật số. Gỡ lỗi tích hợp của bộ vi xử lí.

Về kĩ năng và thái độ, sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có thể: Khái quát và phân tích thông tin, xây dựng mục tiêu và lựa chọn cách thức để đạt được nó; tương tác với máy tính như một công cụ để kiểm soát thông tin; tìm hiểu về cách sử dụng các công cụ phần mềm khác nhau cho các giải pháp của nhiệm vụ thực tế; phát triển các thành phần của phần mềm khác nhau bằng cách sử dụng các công cụ hiện đại và kĩ thuật lập trình; kết hợp phần cứng và phần mềm trong thông tin và kiểm soát hệ thống; thực hiện và trình bày kết quả của một dự án hệ thống vi xử lí dựa trên đầy đủ theo quy định với các tiêu chuẩn quốc tế.

43. INS3109 - Mạng máy tính và viễn thông (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Tin học đại cương (INS1111)

Về kiến thức , học phần nghiên cứu các đặc tính ở mức cao liên quan đến mạng máy tính. Sinh viên cần đạt được: Giải thích hoạt động của các ứng dụng mạng bao gồm email, web và chia sẻ dữ liệu; phân tích cấu trúc của mạng viễn thông nhằm đưa ra những nguyên lí cơ bản; mô tả hoạt động của các giao thức định tuyến thông dụng, cơ chế hàng đợi, và kiểm soát hiện tượng nghẽn mạng; lựa chọn và sử dụng các thiết bị mạng bao gồm cổng giao tiếp, bộ định tuyến theo chuẩn IETF với độ phức tạp vừa; giải thích nguyên lí hoạt động của bộ định tuyến, cơ chế hàng đợi và phương thức kiểm soát hiện tượng nghẽn mạng, thông qua việc xem xét một mạng cụ thể.

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của Mạng máy tính và Viễn thông trong sự phát triển của xã hội hiện đại. Quan trọng hơn là sinh viên có thể áp dụng kiến thức vào vấn đề thực thế trong các lĩnh vực công nghệ thông tin và kĩ thuật máy tính.

44. INS3141 - Hệ thống truyền tin (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Tin học đại cương (INS1111)

Về kiến thức, học phần giới thiệu với sinh viên định nghĩa của thông tin. Đo lường của thông tin. Kênh và nhiễu. Mã hóa hiệu quả. Nguyên tắc chung về sửa lỗi mã hóa. Các mã nhóm, mã chu kì, mã lặp lại. Các loại mã sửa lỗi. Loại điều chế được sử dụng trong kênh thông tin. Hệ thống truyền tải dữ liệu số. Kênh và đường truyền thông tin liên lạc. Mã hóa thông tin trong mạng cục bộ.

Về kĩ năng và thái độ, sau khi hoàn thành khóa học này học sinh có khả năng: Làm việc độc lập và đưa ra quyết định trong các hoạt động chuyên học phần của họ; phân tích thông tin khoa học kĩ thuật, nghiên cứu trong nước và quốc tế kinh nghiệm về vấn đề nghiên cứu; chấp nhận và biện minh cho các giải pháp kĩ thuật cụ thể trong sự phát triển của thông tin liên lạc và hệ thống trong mạng máy tính; sử dụng các thông tin về quy trình mới và thiết bị công nghệ được sử dụng trong hệ thống truyền tải thông tin trong mạng máy tính; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của Hệ thống Truyền tin trong sự phát triển của xã hội hiện đại. Quan trọng hơn là sinh viên có thể áp dụng kiến thức vào vấn đề thực thế trong các lĩnh vực công nghệ thông tin và kĩ thuật máy tính.

45. INS3117 - Bộ nhớ máy tính (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Tin học đại cương (INS1111)

Về kiến thức, học phần giới thiệu với sinh viên thiết bị lưu trữ máy tính. Các yếu tố và chip bộ nhớ tĩnh. Các mô-đun bộ nhớ lưu trữ hoạt động. Phân loại bộ nhớ. Các yếu tố và chip bộ nhớ động. Bộ nhớ vĩnh viễn, thanh ghi, bộ nhớ liên kết. Thông tin ghi trên một bề mặt từ tính. Bộ nhớ từ. Bộ nhớ quang học.

Về kĩ năng và thái độ, kết thúc khoa học này sinh viên có thể: Phân tích các tài liệu khoa học-kĩ thuật, học tập các kinh nghiệm trong nước và quốc tế về lĩnh vực thiết kế các bộ nhớ máy tính; tự lập làm việc, rút ra các quyết định trong khuôn khổ các hoạt động thiết kế bộ nhớ động trên các vi mạch bộ nhớ được sản xuất công nghiệp; đánh giá khách quan hiện trạng và xu hướng phát triển các phương tiện lưu trữ thông tin.

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

46. INS3125 - Mạng cục bộ (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Không

Về kiến thức, học phần nghiên cứu về kiến trúc và các giao thức của mạng cục bộ (LAN), các loại thiết bị được sử dụng, các thông số cách thiết lập để có thể xây dựng mạng LAN. Các chủ đề được đưa vào nghiên cứu trong khuôn khổ học phần bao gồm: Gigabit Ethernet, ATM LAN, Wireless LAN, VPN (Virtual Private Networks) và VLAN (Virtual Local Area Networks).

Về kĩ năng và thái độ, trên cơ sở hoàn thành học phần này, sinh viên có khả năng: Làm việc độc lập, có thể tự đưa ra các quyết định trong các hoạt động chuyên học phần; phân tích nhiều loại hình lí luận, báo cáo, tranh luận về các vấn đề liên quan tới LAN; làm chủ các phương pháp, cách thức và môi trường để nhận, lưu trữ và xử lí thông tin trong mạng LAN; phân tích thông tin khoa học kĩ thuật, tìm hiểu kinh nghiệm trong và ngoài nước về vấn đề nghiên cứu để đưa ra quyết định thiết kế khi xây dựng một mạng LAN; kết nối các thiết bị trong mạng LAN; cài đặt và thiết lập các thiết bị LAN; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của mạng máy tính nội bộ trong sự phát triển của xã hội hiện đại.

47. INS3135 - Mô phỏng thiết kế mạch (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Kĩ thuật điện tử (INS2075)

Về kiến thức, học phần cung cấp cho người học các kiến thức căn bản về lí thuyết mô phỏng toán học cho các thiết bị, mạch điện tử kĩ thuật số; cung cấp các phương pháp xây dựng mô hình các mạch kĩ thuật số và ngôn ngữ đặc tả phần cứng, đồng thời cung cấp cho người học các kiến thức về gói mô phỏng mạch Micro-Cap, Active-HDL. Sinh viên làm quen và học tập các kinh nghiệm trong quá trình thiết kế các mạch kĩ thuật số, thử nghiệm khả năng làm việc của chúng theo các phương pháp mô phỏng toán học.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của mô phỏng thiết kế mạch trong sự phát triển của xã hội hiện đại.

48. INS3009 Quản trị khởi nghiệp (3 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Không

Học phần về khởi nghiệp này là sự kết hợp giữa việc nắm vững lý thuyết và áp dụng lý thuyết vào thực tế. Các kiến thức cơ bản liên quan tới quản trị và vận hành doanh nghiệp sẽ được cung cấp trong toàn khoá học. Bên cạnh đó, các buổi thảo luận về các

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

tình huống thực tế sẽ cung cấp thêm thông tin cũng như định hướng giải quyết các vấn đề thường gặp và các thử thách khi quản lý và vận hành một doanh nghiệp khởi nghiệp. Các chủ đề chính bao gồm: Thực tế và các vấn đề khởi nghiệp, marketing và bán các sản phẩm mới, hiểu biết về báo cáo tài chính, tìm nguồn tài chính cho doanh nghiệp khởi nghiệp, quản lý khi doanh nghiệp mở rộng, điều chỉnh chiến lược kinh doanh đối với doanh nghiệp đang phát triển, quốc tế hoá và phát triển doanh nghiệp trong tập đoàn.

49. INS3157 - An toàn thông tin (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Không

Về kiến thức, trên cơ sở hoàn thành học phần này sinh viên sẽ có thể nắm được lĩnh vực an ninh thông tin và bảo đảm chất lượng với nội dung cập nhật bao gồm các sáng kiến mới trong công nghệ và phương pháp luận, thảo luận về quản lí rủi ro và công nghệ bảo mật, chứng nhận thông tin hiện nay. An ninh thông tin trong các tổ chức hiện đại là một vấn đề quản lí mà công nghệ một mình khó giải quyết được, nó là một vấn đề mà có những hậu quả kinh tế quan trọng mà công tác quản lí phải chịu trách nhiệm.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có thể thảo luận và lựa chọn hệ quản trị dữ liệu thích hợp đối với tổ chức kinh doanh; xem xét và thiết kế mô hình dữ liệu cho tổ chức.

50. INS3188 - Máy tính và thiết bị ngoại vi (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Tin học đại cương (INS1111)

Về kiến thức, học phần giới thiệu với sinh viên thiết bị điều khiển của máy tính. Hệ thống ngắt của máy tính. Đầu vào, đầu ra của máy tính. Máy in. Máy vẽ, nhập văn bản vào máy tính. Hệ thống hiển thị máy tính. Giao diện " người - máy ". Bộ vi xử lí đơn giản nhất. CPU và bộ nhớ. Sự tương tác của các bộ vi xử lí với các thiết bị bên ngoài. Tổ chức các máy tính hiện đại. Hệ thống đa xử lí.

Về kĩ năng và thái độ, sau khi kết thúc học phần, sinh viên có khả năng và sẵn sàng: Có văn hoá tư duy, có khả năng khái quát, phân tích, tiếp nhận thông tin, đặt ra mục tiêu và lựa chọn các con đường để đạt được mục tiêu; nhận thức được giá trị xã hội của nghề nghiệp tương lai của bản thân; sử dụng các quy tắc cơ bản xây dựng các nút máy tính điện tử và các thiết bị ngoại vi, áp dụng các phương thức phân tích toán học vào các nghiên cứu lí thuyết và thực hành; có thói quen làm việc với máy tính như là phương tiện xử lí các loại thông tin; phân tích thông tin khoa học-kĩ thuật, học tập các kinh nghiệm trong nước và ngoài nước về xử lí máy tính điện tử và các thiết bị ngoại vi; chuẩn bị các bản trình chiếu (presentations), các báo cáo khoa học về các kết quả thực

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

hiện công việc, soạn thảo báo cáo ở dạng báo cáo trước các hội nghị; làm phù hợp (tương thích) phần cứng và phần mềm trong các hệ thống tự động hoá và thông tin.

51. INS3103 - Đo lường, đánh giá chuẩn và xác thực (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Phương pháp số (INS1189)

Về kiến thức, học phần giới thiệu với sinh viên khái niệm chung về đo lường, thuật ngữ và định nghĩa. Sai số phép đo. Dụng cụ đo lường cơ điện. Phương tiện đo so sánh. Thiết bị điện tử tương tự. Bộ dao động tia Cathode. Dụng cụ đo lường kĩ thuật số. Tiêu chuẩn hóa và chứng nhận.

Về kĩ năng và thái độ, sau khi hoàn thành sinh viên học phần sẵn sàng: Sở hữu khả năng tổng hợp, phân tích, có được thông tin, để thiết lập một mục tiêu và lựa chọn cách để đạt được nó; sử dụng các tài liệu quy phạm pháp luật trong công việc của mình; sử dụng các định luật cơ bản trong khoa học tự nhiên, áp dụng tính toán và mô hình toán học, các phương pháp nghiên cứu lí thuyết và thực nghiệm; sử dụng kĩ thuật của phần cứng để giải quyết vấn đề thực tế; phát triển hệ thống thành phần phần cứng, sử dụng các công cụ và công nghệ hiện đại; tham gia vào việc thiết lập và điều chỉnh phần mềm và hệ thống phần cứng; làm quen phần cứng và phần mềm trong hệ thống thông tin và tự động hóa.

52. INS3119 - Mô hình hóa (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Logic toán và lí thuyết thuật toán (INS1060)

Về kiến thức, học phần giúp sinh viên được làm quen các xu hướng và các vấn đề mô phỏng trong hệ thống kĩ thuật đáp ứng được yêu cầu học phần: máy tính, độ phức tạp, hệ thống và mạng lưới. Cung cấp thông tin chính của các mô hình giống nhau và làm thế nào đánh giá được chất lượng. Phương pháp mô hình hóa, nguyên lí cơ bản của xây dựng mô hình hóa (bao gồm mô phỏng mô hình hóa). Phương pháp của sự chính thức hóa, các thuật toán và thực hiện các mô hình trên máy tính. Phát triển đào tạo và sử dụng các mô hình của các hệ thống xử lí thông tin và các thành phần của nó (phân tích và các mô hình mô phỏng). Thiết kế và điều tra mô hình hệ thống bằng cách sử dụng một trong những ngôn ngữ mô phỏng HDL và gói mô phỏng Pspice.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của Mô hình hóa trong sự phát triển của xã hội hiện đại.

53. INS3102 - Cơ sở lí thuyết độ tin cậy (2 tín chỉ)

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

Học phần tiên quyết: Nguyên lí các hệ thống tính toán (INS3153)

Về kiến thức, học phần giới thiệu với sinh viên nhiệm vụ và các công cụ để cung cấp độ tin cậy. Bộ máy toán học và các mô hình lí thuyết độ tin cậy. Tính toán và đánh giá thống kê về độ tin cậy của các vị trí không dành riêng không tái tạo. Các chỉ số về độ tin cậy của các đối tượng bị thu hồi. Phân tích độ tin cậy của nhiều hệ thống không tái tạo. Phân tích độ tin cậy của hệ thống với cấu trúc phức tạp. Chẩn đoán kĩ thuật như một phương tiện để đảm bảo độ tin cậy của Kiến trúc máy tính. Kiến trúc máy tính chẩn đoán cấp độ vĩ mô. Các thuật toán để chẩn đoán SVT. Cung cấp bảo trì ở giai đoạn thiết kế. Xây dựng tự kiểm tra Kiến trúc máy tính Việc tạo điều kiện để kiểm tra mạch dễ dàng. Nguyên tắc cơ bản về độ tin cậy tích hợp Kiến trúc máy tính.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng: Tự lập làm việc, rút ra các quyết định trong khuôn khổ hoạt động chuyên học phần; phân tích các hướng khác nhau, khả năng trình bày, phát biểu và tham gia các thảo luận chuyên học phần trong lĩnh vực này; xử lí các thông tin về những công nghệ mới trong quá trình sản xuất các thiết bị kĩ thuật tính toán; xem xét các thiên hướng mới trong sự phát triển của kĩ thuật điện trong kĩ thuật đo lường và kĩ thuật tính toán, công nghệ thông tin; nắm bắt các cách xử lí và biểu diễn các dữ liệu thực nghiệm; thu thập, xử lí, phân tích và hệ thống hóa các thông tin khoa học – kĩ thuật theo chủ đề nghiên cứu; sử dụng các kết quả, thành tựu khoa học, kĩ thuật và công nghệ trong nước và quốc tế.

54. INS3180 - Đo lường và điều khiển bằng máy tính (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Kĩ thuật điện tử (INS2075)

Về kiến thức, kết thúc học phần, sinh viên có thể: Nắm được các cổng giao tiếp của máy tính và nguyên tắc kết nối; thiết kế được các module giao tiếp dùng để thu thập dữ liệu và điều khiển; thiết kế được các module chương trình giao tiếp trên máy tính.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của đo lường và điều khiển bằng máy tính trong sự phát triển của xã hội hiện đại. Quan trọng hơn là sinh viên có thể áp dụng kiến thức vào vấn đề thực thế trong các lĩnh vực công nghệ thông tin trong và ngoài nước.

55. INS3181 - Hệ thống nhúng và vi điều khiển (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Kĩ thuật điện tử (INS2075)

Về kiến thức, học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cấu trúc hệ thống nhúng, hệ thống nhúng có đáp ứng thời gian thực; phương pháp thiết kế và thực

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

thi các hệ thống nhúng thời gian thực (phần cứng và phần mềm); các phương pháp đánh giá hệ thống thực tế và ứng dụng. Kết thúc học phần sinh viên có đủ khả năng thiết kế và thực thi được hệ thống nhúng thời gian thực cơ bản dựa trên các kiến thức và kĩ năng được trang bị trong quá trình học.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên làm chủ các công cụ phần mềm hỗ trợ thiết kế phần cứng như công cụ mô phỏng ISE foundation suite, EDK, Studio (Xilinx); làm chủ lập trình cho lõi vi xử lí mềm MicroBlaze/ PowerPC và sử dụng các bo mạch phát triển dựa trên công nghệ FPGA của các hãng Xilinx và Altera để triển khai, thực thi các hệ thống nhúng thời gian thực. Bên cạnh đó, sinh viên cũng được trang bị các kĩ năng lập trình hệ thống, nhân hệ điều hành, phân tích và đánh giá thiết kế, viết các tài liệu kĩ thuật liên quan.

56. INS3158 - Truyền thông số và mã hóa (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Tin học đại cương (INS1111)

Về kiến thức, học phần trang bị kiến thức cơ sở về truyền thông số bao gồm: Điều chế và giải điều chế số qua kênh tạp âm Gause; tỷ lệ lỗi BER và kĩ thuật mã kênh để cải thiện lỗi.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của truyền thông hóa và mã hóa trong sự phát triển của xã hội hiện đại. Sinh viên có kĩ năng phân tích và đánh giá hệ thống thông qua giản đồ chòm sao và mã hóa phát hiện sửa lỗi. Quan trọng hơn là sinh viên có thể áp dụng kiến thức vào vấn đề thực thế trong các lĩnh vực công nghệ thông tin trong và ngoài nước.

57. INS3159 - Công nghệ phần mềm (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Lập trình 1 (INS2020)

Về kiến thức, học phần nhằm trang bị các kiến thức về khái niệm cơ bản của công nghệ phần mềm; giới thiệu những khó khăn, thách thức để làm ra một phần mềm đúng yêu cầu, đúng tiến độ, với chi phí hợp; giới thiệu các phương pháp, các hoạt động và sản phẩm của quá trình làm ra một phần mềm.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên sẽ thực hành theo nhóm làm một dự án phần mềm nhỏ, để thực hành các hoạt động theo một quy trình phần mềm, biết sử dụng các công cụ thiết yếu để quản lí, phối hợp làm việc trong một dự án phần mềm, và làm ra các tài liệu phần mềm cũng như sản phẩm mã nguồn có chất lượng. Sinh viên có thái độ nghiêm túc

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

trong việc tuân thủ quy trình, hiểu rõ tầm quan trọng của các sản phẩm cần làm ra trong một dự án phần mềm và đối tượng sẽ dùng những tài liệu này trong quá trình đưa phần mềm vào sử dụng và cải tiến trong suốt vòng đời của một phần mềm.

58. INS3120 - Kiểm thử và đảm bảo chất lượng phần mềm (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Kĩ thuật lập trình (INS3107)

Về kiến thức, học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về vai trò của kiểm thử phần mềm trong quy trình phát triển phần mềm, các thuật ngữ cơ bản về kiểm thử phần mềm, các kĩ thuật kiểm thử hộp đen và hộp trắng cơ bản và cách áp dụng trong thực tế kiểm thử phần mềm để đảm bảo phần mềm đã đạt một tiêu chuẩn chất lượng nhất định.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên nắm được kiến thức lí thuyết về các kĩ thuật kiểm thử và có khả năng áp dụng vào các ứng dụng trên thực tế để đảm bảo phần mềm đạt các tiêu chuẩn đặt ra. Thông qua dự án, sinh viên biết viết các kiểm thử đơn vị và sử dụng một số công cụ kiểm thử cho các nền tảng phổ biến.

59. INS3118 - Kĩ thuật đồ họa máy tính (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Không

Về kiến thức, lĩnh hội học phần này góp cung cấp cho sinh viên các kiến thức sau: phương pháp xây dựng hình ảnh của các đối tượng kĩ thuật, xây dựng các bản vẽ phức tạp của các đối tượng hình học thực tế.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng nắm được văn hóa tư duy, sẵn sàng tổng hợp, phân tích, lĩnh hội thông tin, đặt mục tiêu và lựa chọn những con đường đạt được nó; nhận ra bản chất và tầm quan trọng của kĩ thuật đồ họa máy tính trong sự phát triển của xã hội hiện đại.

60. INS3182 - Tính toán phân tán (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Không

Về kiến thức, học phần giúp sinh viên nghiên cứu các phương pháp tổ chức tính toán phân tán và những đặc điểm áp dụng chúng để giải quyết các bài toán ứng dụng phức tạp.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có khả năng: Tự làm việc, thông qua quyết định trong khuôn khổ hoạt động nghề nghiệp của mình; phân tích thông tin khoa học kĩ thuật, nghiên cứu kinh nghiệm trong nước và ngoài nước về hệ đề tài nghiên cứu; phân tích và luận chứng các giải pháp kĩ thuật cụ thể khi tạo ra và khai thác các phương tiện đảm bảo

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

tính toán phân tán; sử dụng thông tin về các giải pháp kĩ thuật mới và các dạng mới của các phương tiện phần mềm công cụ.

61. MNS1052 - Phương pháp luận nghiên cứu khoa học (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Không

Về kiến thức, sinh viên hiểu được bản chất và vai trò của nghiên cứu trong kinh doanh, quá trình thiết kế nghiên cứu từ bước xác định vấn đề ngiên cứu, thu thập thông tin, phân tích thông tin để đưa ra các giải pháp. Sinh viên có hiểu biết và phân biệt được về nghiên cứu định tính và nghiên cứu định lượng, hiểu và áp dụng được các công cụ và phương pháp thu thập dữ liệu của các phương pháp nghiên cứu này. Ngoài ra, sinh viên cũng nắm bắt được một số kĩ thuật phân tích dữ liệu đặc thù để thực hiện phân tích các dữ liệu thu thập được.

Về kĩ năng và thái độ, sinh viên có thể thiết kế một dự án nghiên cứu liên quan tới một vấn đề kinh doanh thực tế, áp dụng được các kĩ thuật thu thập và phân tích dữ liệu; có được thái độ đúng mực trong nghiên cứu thông tin đã thu thập để tìm hiểu thực chất của vấn đề, nguyên nhân của hiện tượng trước khi đưa ra các quyết định, tránh đưa ra quyết định trước khi nghiên cứu.

62. INS2059 - Lãnh đạo và xây dựng đội ngũ (2 tín chỉ)

Học phần tiên quyết: Không

Về kiến thức, hoàn thành học phần này, sinh viên được phát triển các kiến thức cần thiết để lanh đạo và xây dựng đội ngũ thành công. Học phần này giúp phát triển hiểu biết lí thuyết, đồng thời giúp nắm bắt được các kĩ năng và nội dung cần thiết để trở thành một nhà lãnh đạo chuyên nghiệp và hiệu quả. Đặc biệt, học phần cung cấp cho sinh viên các nguyên lí lãnh đạo và xây dựng nhóm làm việc, giúp sinh viên hoàn thiện khả năng ứng dụng các nguyên lí này vào tình huống thực tế. Học phần cũng xem xét, đánh giá và giải thích về lãnh đạo với tư cách là kiến trúc sư xã hội.

Về kĩ năng và thái độ, học phần cung cấp cho sinh viên các tình huống thực hành và thảo luận để phát triển các kĩ năng lãnh đạo và xây dựng đội ngũ, giúp sinh viên hoàn thiện hiểu biết về lãnh đạo và cách trở thành một nhà lãnh đạo có tính hiệu quả, hiểu được cách thức lãnh đạo thực hiện vai trò xây dựng các mối quan hệ có tính hiệu quả.

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2020

Phương thức tuyển sinh:	Xét tuyển dựa vào một trong các phương thức: (1) kết quả bài thi THPT quốc gia năm 2020; (2) chứng chỉ quốc tế của Trung tâm Khảo thí Đại học Cambridge, Anh (chứng chỉ A-Level); (3) kết quả kỳ thi

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

chuẩn hoá đánh giá năng lực trên giấy của tổ chức College Board, Educational Testing Service (SAT) còn hiệu lực và (4) các trường hợp xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy định của Bộ GD-ĐT và của ĐHQGHN.

Điều kiện xét tuyển:

1. Tốt nghiệp THPT và đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Đối với thí sinh có kết quả thi THPT quốc gia năm 2020: điểm theo tổ hợp các môn (1) Toán, Vật lí, Hóa học (khối A00); (2) Toán, Vật lí, Tiếng Anh (khối A01); (3) Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ (khối D01, D03, D06); (4) Toán, Khoa học xã hội, Ngoại ngữ (khối D96, D97, DD0) đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do ĐHQGHN quy định. Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS 5.5 trở lên hoặc tương đương được quy đổi sang thang điểm 10 để xét tuyển theo tổ hợp.

- Đối với thí sinh có chứng chỉ A-Level còn hiệu lực: có điểm chứng chỉ A-Level của tổ hợp kết quả 3 môn theo các khối thi quy định của ngành đào tạo tương ứng (A00, A01, D01, D03, D06, D96, D97, DD0) đạt từ 60/100 điểm trở lên (tương đương điểm C, PUM range ≥ 60).

- Đối với thí sinh có chứng chỉ SAT còn hiệu lực: có điểm của tổ hợp kết quả 2 môn Toán, Đọc-Viết kết hợp đạt từ 1100/1600 điểm hoặc 1450/2400 trở lên (còn giá trị sử dụng trong khoảng thời gian 02 năm kể từ ngày dự thi). Mã đăng ký của ĐHQGHN với Tổ chức thi SAT (The College Board) là 7853-Vietnam National University-Hanoi, thí sinh phải khai báo mã đăng ký trên khi đăng ký thi SAT.

2. Điều kiện đầu vào về trình độ tiếng Anh:

- Sau khi trúng tuyển nhập học, để được đăng kí học các học phần thuộc khối kiến thức ngành, sinh viên phải có trình độ tiếng Anh tối thiểu đạt IELTS 5.5 hoặc bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

- Miễn điều kiện tiếng Anh đầu vào nói trên đối với các thí sinh có các chứng chỉ còn hạn sử dụng tương đương IELTS 5.5; hoặc bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương; hoặc có chứng chỉ A-Level, hoặc có kết quả SAT đạt điểm trúng tuyển trở lên.

- Sinh viên chưa đạt trình độ tiếng Anh theo yêu cầu được xét vào học chương trình đào tạo tiếng Anh dự bị tại Khoa (cùng với một số học phần khối kiến thức chung) trong năm học thứ nhất để đủ trình độ học tập và thi lấy chứng chỉ tiếng Anh.

Chính sách ưu tiên :

Xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT và Hướng dẫn tuyển sinh của ĐHQGHN

Xét tuyển thẳng đối với:

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

- Thí sinh là người nước ngoài (xét tuyển theo Quyết định số 4848/QĐ-ĐHQGHN ngày 18/12/2017 của Giám đốc ĐHQGHN).

- Học sinh THPT chuyên thuộc ĐHQGHN được xét tuyển thẳng và xét tuyển vào các chương trình đào tạo đại học tại Khoa Quốc tế phải tốt nghiệp THPT, có hạnh kiểm 3 năm học THPT đạt loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a. Là thành viên chính thức đội tuyển dự kỳ thi Olympic/thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế;
b. Đạt giải chính thức kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN;
c. Đạt giải chính thức kỳ thi thường niên Olympic chuyên Khoa học tự nhiên bậc THPT;
d. Là thành viên chính thức đội tuyển tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật cấp quốc gia;
e. Là học sinh giỏi trong cả 3 năm THPT, tổng điểm 4 bài thi/môn thi tốt nghiệp THPT đạt tối thiểu 28 điểm (không có điểm bài thi/môn thi xét tốt nghiệp nào dưới 5,0 điểm.)

Học sinh đạt một trong các tiêu chí quy định tại điểm a, b, c, d, e trong các năm học ở bậc THPT được bảo lưu kết quả khi xét tuyển thẳng và xét tuyển vào bậc đại học tại Khoa Quốc tế, ĐHQGHN.

- Học sinh một số trường THPT chuyên cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (không phải là 2 trường THPT chuyên của ĐHQGHN) được đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển nếu đáp ứng các yêu cầu như đối với học sinh THPT chuyên thuộc ĐHQGHN và phải đáp ứng tiêu chí sau: Là học sinh thuộc trường THPT chuyên có trong danh sách các trường THPT chuyên được Khoa Quốc tế dành chỉ tiêu xét tuyển thẳng và xét tuyển.

- Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh IELTS từ 6.5 trở lên hoặc các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương (theo quy định cụ thể của ĐHQGHN) (chứng chỉ còn hạn sử dụng trong khoảng thời gian 02 năm kể từ ngày dự thi) và có tổng điểm 2 môn còn lại trong tổ hợp xét tuyển đạt tối thiểu 12 điểm (trong đó bắt buộc có môn Toán).

- Thí sinh đạt các điều kiện tuyển thẳng theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Ưu tiên xét tuyển: đối với học sinh tốt nghiệp THPT trong năm tuyển sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh hoặc cấp ĐHQGHN có môn thi phù hợp với ngành/chương trình đào tạo và đồng thời đáp ứng điều kiện: đạt lực học loại giỏi liên tục trong 3 năm học bậc THPT; đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của ngành

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

đào tạo và các điều kiện khác được quy định trong đề án tuyển sinh.

Chỉ tiêu: theo quy định của Bộ GD-ĐT và của ĐHQGHN (2%)

- Thời gian nhận hồ sơ xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và công bố kết quả xét tuyển thẳng: theo quy định của Bộ GD-ĐT và ĐHQGHN

HỌC PHÍ

Thu bằng tiền Việt Nam, cụ thể như sau:

Chương trình Hệ thống thông tin quản lí: Tổng chi phí toàn bộ khoá học: 167.868.000 VNĐ (tương đương 7200 USD)

Học phí đóng theo học kì, tùy thuộc vào số tín chỉ đăng kí trong mỗi học kì của sinh viên. Học phí thông báo trên không bao gồm học phí học chương trình tiếng Anh dự bị.

Mức học phí quy đổi được điều chỉnh theo tỉ giá hối đoái niêm yết bởi Vietcombank tại thời điểm thu.

Mức học phí nêu trên là không thay đổi trong toàn bộ khoá học của sinh viên.

LỢI THẾ KHI THEO HỌC

- Các chương trình đào tạo của Khoa Quốc tế do ĐHQGHN cấp bằng, trong đó có chương trình cử nhân ngành Tin học và Kĩ thuật máy tính là các chương trình đào tạo bằng tiếng Anh chất lượng cao theo đặc thù đơn vị. Chương trình đào tạo này được xây dựng theo chuẩn đào tạo của các trường đại học nước ngoài uy tín.

- Sinh viên theo học ngành Hệ thống thông tin quản lý tại Khoa Quốc tế được:

+ Học tập và nghiên cứu trực tiếp hoàn toàn trong môi trường bằng tiếng Anh với các giảng viên có trình độ cao, thành thạo ngoại ngữ; tiếp cận với chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy, quy trình kiểm tra đánh giá tiên tiến theo chuẩn giáo dục của các trường đại học nước ngoài;

+ Có giảng viên nước ngoài trực tiếp giảng dạy 20 – 25% các học phần chuyên ngành;

+ <u>Đăng ký học để lấy bằng cử nhân thứ 02 tại ĐHQGHN</u>**:** Sau khi hoàn thành tối thiểu 2 học kỳ tại Khoa Quốc tế, sinh viên của Khoa có thể đăng ký học đồng thời chương trình đào tạo thứ 2 tại Khoa Luật – ĐHQGHN (ngành Luật kinh doanh) hoặc tại Trường ĐH Ngoại ngữ – ĐHQGHN (ngành ngôn ngữ Anh, ngôn ngữ Nhật Bản, ngôn ngữ Hàn Quốc).

+ Công nhận tương đương kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ khi đăng ký học chuyển tiếp tại các trường đại học uy tín nước ngoài theo quy định của Khoa Quốc tế như trường ĐH Canberra, trường ĐH Macquarie (Úc), trường ĐH Heriot-Watt và trường ĐH

Văn phòng
Nhà G7 - G8, 144 Xuân Thuỷ
Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3754 8065
Fax: +84 (4) 3754 9014

Giảng đường
Nhà C, Làng Sinh viên HACINCO, Số 99 Nguy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: +84 (4) 3557 7275 / 3557 1662 / 6285 2312 / 3557 5992
Fax: +84 (4) 6285 2313
Email: lienhe@khoaquocte.vn

Huddersfield (Anh), trường ĐH Missouri State (Mỹ), và trường ĐH Chienkuo (Đài Loan);

+ Tiếp cận nguồn học liệu bằng tiếng Anh phong phú tại Khoa Quốc tế (13.000 đầu sách giáo trình và sách tham khảo bản quốc tế, dịch vụ tư vấn và tập huấn kỹ năng học tập, nghiên cứu từ hệ thống Thư viện truy cập mở hiện đại của Khoa Quốc tế) và của ĐHQGHN (128.000 tài liệu và các CSDL học thuật trực tuyến bằng tiếng Anh từ Trung tâm Thư viện ĐHQGHN); nguồn học liệu điện tử của các trường đối tác nước ngoài;

+ Tham gia hoạt động ngoại khóa, kĩ năng mềm; có cơ hội thực tập, trải nghiệp thực tế ở các công ty, tập đoàn; tham gia các dự án khởi nghiệp thông qua các câu lạc bộ văn hóa và chuyên ngành, hệ thống dịch vụ tư vấn học tập và hướng nghiệp, mạng lưới Alumni, các hoạt động của Đoàn thanh niên của Khoa Quốc tế;

+ Làm việc, giao lưu, học hỏi cùng các sinh viên quốc tế đến từ mạng lưới các trường đại học đối tác của Khoa Quốc tế;

+ Nhận trong số hơn 10 loại học bổng (lên tới 300 triệu/khóa học) dài hạn, ngắn hạn, và hỗ trợ học tập cho các sinh viên dựa điểm xét tuyển đầu vào, các trường hợp tuyển thẳng, các sinh viên có thành tích học tập rèn luyện xuất sắc, và sinh viên nước ngoài học tập tại Khoa;

- Sau khi tốt nghiệp, sinh viên:

+ Được trang bị tri thức, tự tin, chuyên nghiệp, ngoại ngữ thành thạo và khả năng thích nghi để làm việc hiệu quả trong môi trường làm việc hội nhập và nhiều thách thức;

+ Có cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp, đặc biệt có ưu thế làm việc trong môi trường hội nhập quốc tế;

+ Có văn bằng tốt nghiệp có giá trị toàn cầu để tiếp tục học tập ở bậc đào tạo cao hơn tại nước ngoài.

TL. CHỦ NHIỆM KHOA
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

Mai Anh